PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: TRỒNG ĐẬU, ĐỖ
MÃ SỐ NGHỀ:.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

(Tiếp theo Công báo số 1089 + 1090)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM CHĂM SÓC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát đặc điểm sinh trưởng để xác định thời điểm vun xới thích hợp. Các bước công việc chính bao gồm: Quan sát đặc điểm sinh trưởng của cây; xác định thời điểm tiến hành chăm sóc tốt nhất để bộ rễ sinh trưởng tốt; ra quyết định thời điểm chăm sóc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Căn cứ đặc điểm sinh trưởng và phát triển của cây để đề ra biện pháp chăm sóc thích hợp;
- Độ ẩm đất được xác định đúng ở thời điểm chăm sóc;
- Thời tiết khí hậu được xác định chính xác đảm bảo cho việc chăm sóc;
- Thời điểm chăm sóc được lựa chọn phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định đúng giai đoạn sinh trưởng của cây cần chăm sóc;
- Xác định thời điểm vun tốt nhất

2. Kiến thức

- Các giai đoạn sinh trưởng phát triển ở cây đậu, đỗ và yêu cầu kỹ thuật của chúng;
- Phương pháp và kỹ thuật đánh giá (độ ẩm đất) để xác định thời điểm chăm sóc;
- Thời tiết, khí hậu có liên quan đến việc bón phân ở các thời kỳ cần bón.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Ruộng cây đậu, đỗ ở các giai đoạn sinh trưởng khác nhau;
- Kính lúp;
- Lịch thời vụ gieo trồng;
- Bút, sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Căn cứ đặc điểm sinh trưởng và phát triển của cây để đề ra biện pháp chăm sóc thích hợp	Quan sát 1 - 2 ruộng đậu, đỗ cụ thể và đánh giá
Độ ẩm đất được xác định đúng ở thời điểm chăm sóc	Kiểm tra đất thực tế trên ruộng trồng
Thời tiết khí hậu được xác định chính xác đảm bảo cho việc chăm sóc	Quan sát và theo dõi thời tiết
Thời điểm chăm sóc được lựa chọn phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây trồng	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với quy trình kỹ thuật

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: DẶM CÂY CON
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tiến hành dặm cây con vào những chỗ trống do cây bị chết hay cây bị sâu bệnh, còi cọc. Công việc trồng dặm đậu, đỗ bao gồm các bước: Xác định thời điểm trồng dặm, xác định số cây trồng dặm, chuẩn bị cây trồng dặm, vận chuyển cây trồng dặm, trồng dặm và tưới nước sau trồng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Trồng dặm được tiến hành kịp thời để đảm bảo mật độ cây đã xác định. Sau 5 - 7 ngày tiến hành trồng dặm ngay.
- Cây không đạt tiêu chuẩn trên ruộng: cây chết, cây bị bệnh, cây phát triển kém được nhổ và loại bỏ triệt để.
- Tổng số cây bị loại bỏ trên ruộng được thống kê chính xác.
- Cây trồng dặm được chọn đạt tiêu chuẩn: cây to, khỏe, cứng cáp, rễ thẳng, không dị hình, không sâu bệnh, không dập nát, cây sau khi gieo 25 - 30 ngày. Hoặc chọn hạt đạt tiêu chuẩn để trồng dặm
- Số lượng cây trồng dặm được chuẩn bị đầy đủ.
- Cây trồng dặm được vận chuyển ra ruộng nhẹ nhàng đảm bảo đủ số lượng cây đem trồng, cây không bị dập nát, rễ không bị tổn thương, không bị gãy ngọn.
- Cây trồng dặm được tiến hành trồng nhẹ nhàng, đảm bảo không làm vỡ bầu, trồng đứng cây, thẳng hàng, ấn chặt gốc cho rễ cây mau bám đất.
- Cây sau khi trồng dặm được tưới nước ngay, chọn nguồn nước sạch, đảm bảo đủ nhu cầu nước cho cây, không làm sói đất, cây không bị tróc gốc, dập nát.
- Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức.
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, nhận định chính xác thời điểm trồng dặm.
- Nhận biết cây con không đạt tiêu chuẩn.
- Thống kê cây bị loại bỏ.
- Lựa chọn cây giống đem trồng.
- Vận chuyển cây con.
- Trồng cây con.
- Tưới nước cho cây sau trồng.

2. Kiến thức

- Quy trình kỹ thuật trồng đậu, đỗ.
- Triệu chứng cây bị bệnh.
- Tiêu chuẩn cây con đem trồng.
- Nhu cầu nước tưới cho cây.
- Kỹ thuật tưới nước cho cây.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở trồng đậu, đỗ.
- Tài liệu tiêu chuẩn cây đậu, đỗ giống.
- Quy trình kỹ thuật trồng đậu, đỗ.
- Cây đậu, đỗ giống.
- Phương tiện vận chuyển.
- Khay để cây giống.
- Cuốc, bay, xẻng, dao nhọn, bao
- Bảo hộ lao động.
- Nước, hệ thống tưới tự động, vòi tưới sen, thùng tưới.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Trồng dặm được tiến hành kịp thời để đảm bảo mật độ cây đã xác định. Sau 5 - 7 ngày tiến hành trồng dặm ngay	Quan sát, đối chiếu thực tế
Cây không đạt tiêu chuẩn trên ruộng: cây chết, cây bị bệnh, cây phát triển kém được nhổ và loại bỏ triệt để	Giám sát, đánh giá thực tế
Tổng số cây bị loại bỏ trên ruộng được thống kê chính xác	Đếm số cây bị loại bỏ trên ruộng
Cây trồng dặm được chọn đạt tiêu chuẩn	Kiểm tra, đối chiếu với bảng tiêu chuẩn cây con đem trồng
Số lượng cây trồng dặm được chuẩn bị đầy đủ	Đếm số cây giống
Cây trồng dặm được vận chuyển ra ruộng nhẹ nhàng đảm bảo đủ số lượng cây đem trồng, cây không bị dập nát, rễ không bị tổn thương, không bị gãy ngọn	Giám sát, đếm số cây và kiểm tra chất lượng cây
Thao tác trồng cây nhẹ nhàng, đảm bảo không làm vỡ bầu, trồng đứng cây, thẳng hàng, ấn chặt gốc cho rễ cây mau bám đất	Giám sát, kiểm tra, đánh giá thực tế
Cây sau khi trồng dặm được tưới nước ngay, chọn nguồn nước sạch, đảm bảo đủ nhu cầu nước cho cây, không làm sói đất, cây không bị tróc gốc, dập nát	Giám sát, kiểm tra, đánh giá thực tế
Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ MÁY MÓC, DỤNG CỤ, THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị các máy móc, dụng cụ, trang thiết bị để tiến hành vun xới cho cây đậu đỗ. Các bước công việc chính bao gồm: Lựa chọn đầy đủ công cụ, trang thiết bị; tiến hành công việc vun xới cho cây đậu, đỗ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật tư, dụng cụ, trang thiết bị được lựa chọn theo kế hoạch sản xuất;
- Số lượng vật tư, dụng cụ trang thiết bị được tính toán đầy đủ theo quy trình kỹ thuật;
- Nhà cung cấp được lựa chọn theo yêu cầu của cơ sở;
- Dụng cụ, trang thiết bị được cung cấp theo yêu cầu;
- Vật tư, dụng cụ và trang thiết bị được giao nhận, kiểm tra đúng như hợp đồng, đơn đặt hàng;
- Trang thiết bị được vận hành thử theo bản hướng dẫn;
- Dụng cụ, vật tư, trang thiết bị được phân loại, sắp xếp và bảo quản đúng theo quy định kho bãi và đảm bảo vệ sinh an toàn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn được dụng cụ, thiết bị phục vụ cho vun xới cây đậu, đỗ;
- Chuẩn bị đủ số lượng trang thiết bị dụng cụ vun xới;
- Bảo đảm sự hoạt động tốt của dụng cụ, trang thiết bị.

2. Kiến thức

- Cấu tạo và tính năng của các trang thiết máy móc và dụng cụ thiết bị vun xới;
- Các yêu cầu kỹ thuật của việc vun xới cây đậu, đỗ ở các giai đoạn sinh trưởng khác nhau;
- Kỹ năng bảo dưỡng, sữa chữa trang thiết bị máy.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tổng diện tích cần vun xới;
- Thiết bị dụng cụ để vun xới;
- Máy vun xới cây trồng cạn;

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Vật tư, dụng cụ, trang thiết bị được lựa chọn theo kế hoạch sản xuất	Nêu tên và so sánh với điều kiện thực tế
Số lượng vật tư, dụng cụ trang thiết bị được tính toán đầy đủ theo quy trình kỹ thuật	Lấy mẫu mỗi loại 2 chiếc để kiểm tra và đánh giá khả năng sử dụng
Nhà cung cấp được lựa chọn theo yêu cầu của cơ sở	Kiểm tra thực tế
Dụng cụ, trang thiết bị được cung cấp theo yêu cầu	Kiểm tra thực tế, đối chiếu với kế hoạch
Trang thiết bị được vận hành thử theo bản hướng dẫn	Quan sát thực tế
Dụng cụ, vật tư, trang thiết bị được phân loại, sắp xếp và bảo quản đúng theo quy định kho bãi và đảm bảo vệ sinh an toàn	Kiểm tra thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VUN XỚI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sử dụng dụng cụ để xới đất, vun gốc lấp kín phân bón. Các bước công việc chính bao gồm: Xới đất; vun đất lên luống lấp kín phân bón, kín gốc;

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xới đất được thực hiện đúng kỹ thuật;
- Đất vun lên đảm bảo lấp kín phân và gốc;
- Việc vun xới được thực hiện đúng khoa học không làm cây dập nát, không lây truyền sâu, bệnh hại.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xới đất đúng kỹ thuật không làm xây xát gốc đậu;
- Vun đất lên luống kín phân và gốc.

2. Kiến thức

- Đặc điểm và yêu cầu kỹ thuật của các thời kỳ sinh trưởng của cây đậu, đỗ;
- Các phương pháp vun xới cho cây đậu, đỗ;
- Các căn cứ chọn dụng cụ để vun xới cho cây trồng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tổng diện tích cây đậu, đỗ cần vun xới theo kế hoạch;
- Dụng cụ hoặc máy móc chuyên dụng;
- Sổ sách, bút ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xới đất được thực hiện đúng kỹ thuật: Độ sâu xới khoảng 7 - 10cm, không làm xây sát gốc đậu, đỗ	Quan sát thực tế
Đất vun lên đảm bảo lấp kín phân và gốc	Quan sát trực tiếp, phân và rễ đậu không còn hở
Dụng cụ sau khi vun xới song phải được vệ sinh sạch sẽ	Kiểm tra thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM CỎ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Làm sạch cỏ dại trên ruộng đậu đỗ, đảm bảo cho cây đậu đỗ sinh trưởng phát triển tốt. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định loại cỏ dại, mật độ cỏ dại và thời điểm trừ cỏ dại; lựa chọn phương pháp trừ cỏ dại; chuẩn bị vật tư, công cụ trừ cỏ dại; thực hiện trừ cỏ dại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Loại cỏ dại trên khu vực trồng được xác định đầy đủ;
- Mật độ cỏ dại được xác định chính xác;
- Thời điểm quản lý cỏ dại phải được xác định đúng;
- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý cỏ dại hiệu quả;
- Vật tư, công cụ diệt cỏ dại được chuẩn bị đầy đủ;
- Cỏ dại được trừ hiệu quả theo phương pháp đã lựa chọn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, so sánh, phân tích, thống kê loại cỏ dại;
- Quan sát, tính toán mật độ cỏ dại;
- Xác định, lựa chọn thời điểm quản lý cỏ dại;
- Đọc, phân tích, lựa chọn phương pháp quản lý;
- Thực hiện quản lý cỏ dại;
- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, công cụ diệt cỏ dại.

2. Kiến thức

- Các loại cỏ dại và các phương pháp xác định mật độ cỏ dại;
- Các phương pháp quản lý cỏ dại;
- Các dụng cụ, trang thiết bị cần thiết để quản lý cỏ dại.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các loài cỏ dại;
- Sổ sách, máy tính;
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định mật độ cỏ dại;
- Danh mục các phương pháp quản lý cỏ dại;
- Danh mục các loại cỏ thường hại cây đậu, đỗ;
- Cuốc, xẻng, máy móc, hóa chất;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Loại cỏ dại và mật độ cỏ dại trên khu vực trồng được xác định đầy đủ	Quan sát và đếm số lượng cỏ dại trong $1m^2$ và đối chiếu với thực tế ở đồng ruộng
Thời điểm quản lý cỏ dại phải được xác định đúng	Kiểm tra, đối chiếu với quy trình kỹ thuật
Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý cỏ dại hiệu quả	Kiểm tra với điều kiện thực tế của địa phương
Vật tư, công cụ diệt cỏ dại được chuẩn bị đầy đủ	Đếm số lượng và chủng loại dụng cụ đối chiếu với thực tế công việc
Kết quả thực hiện quản lý cỏ dại	Quan sát thực tế trên đồng ruộng, cỏ dại không làm ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây đậu, đỗ
An toàn cho người sản xuất và dụng cụ	Quan sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và trang thiết bị

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TỈA ĐỊNH CÂY
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tỉa cây sau trồng là loại bỏ những chỗ cây quá dày hoặc cây sâu bệnh. Bao gồm các bước: Quan sát phân bố của cây trên đồng ruộng; tỉa sơ bộ; tỉa định cây; rắc hỗn hợp đất: phân: đất bột.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sự phân bố và tình hình sinh trưởng của cây trên đồng ruộng được quan sát chính xác;
- Những cây bị hại do sâu, bệnh, cây yếu được tỉa sơ bộ loại bỏ sớm;
- Cây được tỉa định đảm bảo mật độ;
- Hỗn hợp đất phân được rắc dầy từ 0,5 - 1 cm để cây không đổ ngã, không làm dập nát đậu, đỗ;
- Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chăm sóc đậu, đỗ sau khi gieo trồng;
- Đánh giá tình hình sinh trưởng của cây;
- Tỉa cây con;
- Sử dụng phân bón.

2. Kiến thức

- Đặc điểm các giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây đậu, đỗ;
- Kỹ thuật tỉa cây con.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Quy trình chăm sóc đậu, đỗ;
- Ruộng đậu, đỗ, dụng cụ làm ruộng, dụng cụ tỉa cây;
- Dụng cụ rắc phân, hỗn hợp phân.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Sự phân bố và tình hình sinh trưởng của cây trên đồng ruộng được quan sát chính xác	Kiểm tra ruộng cây và so sánh bản nhận xét với thực tế
Những cây bị hại do sâu, bệnh, cây yếu được tỉa sơ bộ loại bỏ sớm	Kiểm tra ruộng cây và so sánh với thực tế
Tỉa cây con đúng kỹ thuật	Quan sát thực tế các thao tác trong quá trình thực hiện, kiểm tra ruộng đậu, đỗ đã tỉa
Hỗn hợp đất phân được rắc dầy từ 0,5 - 1 cm để cây không đổ ngã, không làm dập nát đậu, đỗ	Quan sát thực tế các thao tác trong quá trình thực hiện
Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác	Quan sát thực tế các thao tác trong quá trình thực hiện
An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Giám sát thực tế và đối chiếu với quy trình ATLĐ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU TIẾT SINH TRƯỞNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều tiết sinh trưởng của cây để đảm bảo cây ra hoa kết quả đúng thời gian, cho năng suất cao. Các bước công việc chính bao gồm: Đánh giá hiện trạng sinh trưởng của cây; tìm hiểu quy trình điều tiết sinh trưởng; chuẩn bị công cụ; tiến hành điều tiết sinh trưởng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hiện trạng sinh trưởng và phát triển của cây được đánh giá chính xác;
- Quy trình điều tiết sinh trưởng cây đậu, đỗ được hiểu sâu sắc;
- Dụng cụ, thiết bị điều tiết sinh trưởng được chuẩn bị đầy đủ;
- Tiến hành điều tiết sinh trưởng đúng các bước của quy trình.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, đánh giá chính xác trạng thái sinh trưởng của cây;
- Chuẩn bị đầy đủ công cụ điều tiết quá trình sinh trưởng;
- Quan sát, thực hiện được các biện pháp điều tiết.

2. Kiến thức

- Các phương pháp quan sát và đánh giá sinh trưởng của cây;
- Quy trình điều tiết sinh trưởng cây đậu, đỗ;

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ dùng để quan sát và đánh giá nhanh tình trạng sinh trưởng của cây;
- Giấy bút ghi chép;
- Bộ công cụ điều tiết sinh trưởng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đánh giá trạng thái sinh trưởng của cây để đưa ra biện pháp điều tiết sinh trưởng phù hợp	Kiểm tra thực tế và căn cứ vào báo cáo về trạng thái sinh trưởng của cây
Quy trình điều tiết sinh trưởng cây đậu, đỗ được hiểu sâu sắc	Kiểm tra thực tế
Dụng cụ, thiết bị điều tiết sinh trưởng được chuẩn bị đầy đủ	Kiểm tra thực tế
Kết quả thực hiện các biện pháp điều tiết sinh trưởng	Căn cứ vào sự quan sát quá trình sinh trưởng của đậu, đỗ ở ruộng, so sánh giữa việc không tác động điều tiết sinh trưởng và có tác động

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LỰA CHỌN THỜI ĐIỂM THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quan sát màu sắc của cây để quyết định thời điểm thu hoạch. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định độ chín của sản phẩm: quan sát hình thái các bộ phận của cây, phân tích thủy phần, hàm lượng các chất dinh dưỡng chủ yếu; theo dõi diễn biến về thời tiết khí hậu; quyết định thời điểm thu hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản phẩm được thu hoạch đúng độ chín;
- Diễn biến về thời tiết khí hậu được theo dõi kịp thời;
- Sản phẩm thu hoạch được thu hoạch đúng thời điểm, độ chín của sản phẩm đạt 85%.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được các chỉ tiêu sinh trưởng phát triển có liên quan đến độ chín của sản phẩm;
- Phân tích chính xác hàm lượng các chất dinh dưỡng chủ yếu;
- Quyết định đúng thời điểm thu hoạch;
- Xác định được độ chín sản phẩm đạt 85%.

2. Kiến thức

- Các khái niệm thời gian sinh trưởng và các yếu tố ảnh hưởng đến thời gian sinh trưởng của cây đậu, đỗ;
- Các khái niệm về độ chín của sản phẩm: chín hình thái, chín sinh lý, chín kỹ thuật;
- Ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết khí hậu đến quá trình chín và chất lượng của sản phẩm khi thu hoạch.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Ruộng cây đậu, đỗ ở giai đoạn chín;
- Tài liệu về dự báo thời tiết;
- Dụng cụ để xác định một số chỉ tiêu về sinh trưởng phát triển: thước, cân...;
- Hóa chất để xác định thủy phần và phân tích hàm lượng các chất dinh dưỡng chính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Sản phẩm được thu hoạch đúng độ chín	Kiểm tra về độ chín của sản phẩm khi thu hoạch trên đồng ruộng
Diễn biến về thời tiết khí hậu được theo dõi kịp thời	Theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, khí hậu
Độ chín của sản phẩm sau khi thu hoạch: Độ chín của sản phẩm đạt 85%	Quan sát độ chín của sản phẩm trên đồng ruộng
Đảm bảo vệ sinh môi trường	Đối chiếu với quy định về vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị lao động, dụng cụ, sân phơi, nhà kho để tiến hành thu hoạch. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định sản lượng đậu đỗ cần thu hoạch; dự trù lao động, máy móc, dụng cụ, nhà kho, sân phơi để thu hoạch; tiến hành thu hoạch sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản lượng đậu, đỗ cần thu hoạch được xác định chính xác;
- Lao động, máy móc, dụng cụ, nhà kho, sân để phơi sản phẩm thu hoạch được chuẩn bị đầy đủ;
- Thu hoạch kịp thời đúng tiến độ đề ra, tỷ lệ hao hụt rơi vãi < 2%.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được sản lượng từng giống đậu, đỗ cần thu hoạch;
- Dự trù chính xác số công lao động, số lượng máy móc, dụng cụ, sân phơi, nhà kho cần thiết;
- Thu hoạch kịp thời, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra;
- Thực hiện thu hoạch sao cho tỷ lệ thất thu do rơi vãi < 2%.

2. Kiến thức

- Tính chất đặc điểm của cây đậu, đỗ có liên quan đến quá trình thu hoạch, vận chuyển, bảo quản sản phẩm;
- Ảnh hưởng của phương pháp và kỹ thuật thu hoạch đến chất lượng của sản phẩm;
- Ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết khí hậu đến quá trình thu hoạch.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về diện tích của các loại giống đậu, đỗ cần thu hoạch;
- Dụng cụ, máy móc, sân phơi, nhà kho;
- Lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Sản lượng đậu, đỗ cần thu hoạch được xác định chính xác	Đối chiếu với mức sản lượng của từng giống đậu đỗ cần thu hoạch
Lao động, máy móc, dụng cụ, nhà kho, sân để phơi sản phẩm thu hoạch được chuẩn bị đầy đủ	Đối chiếu với số công lao động, dụng cụ máy móc thực tế đã sử dụng
Mức độ rơi vãi, hao hụt sản phẩm khi thu hoạch: Tỷ lệ hao hụt rơi vãi < 2%	Quan sát, đối chiếu với tình hình thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VẬN CHUYỂN SẢN PHẨM THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sau khi thu hoạch xong, tiến hành vận chuyển sản phẩm về nơi cất giữ. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định khối lượng sản phẩm thu hoạch (trọng lượng, thể tích); dự trù lao động, chuẩn bị phương tiện vận chuyển; vận chuyển sản phẩm về nơi cất giữ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng sản phẩm thu hoạch được xác định chính xác;
- Lao động, phương tiện vận chuyển được chuẩn bị đầy đủ;
- Sản phẩm được vận chuyển về nơi cất giữ đúng tiến độ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được khối lượng của từng loại sản phẩm;
- Dự trù chính xác số công lao động, phương tiện vận chuyển
- Chuẩn bị đủ kho, bãi chứa sản phẩm thu hoạch;
- Vận chuyển kịp thời khai thác hết trọng tải của phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Tính toán, dự trù số lượng công lao động, phương tiện vận chuyển, diện tích kho bãi chứa sản phẩm;
- Ảnh hưởng của môi trường, phương tiện, cách thức vận chuyển đến chất lượng của sản phẩm;
- Lựa chọn và sử dụng các phương tiện vận chuyển.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nguồn lao động;
- Các phương tiện vận chuyển: xe tải, xe bò, thuyền, quang gánh;
- Nhà kho, bãi chứa sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Khối lượng sản phẩm thu hoạch được xác định chính xác	Kiểm tra, đối chiếu với khối lượng sản phẩm thực tế
Mức độ chính xác khi dự trù số lượng công lao động, phương tiện vận chuyển, kho bãi chữa	Đối chiếu với số lượng công lao động, phương tiện vận chuyển, kho bãi chứa thực tế đã sử dụng
Hiệu suất sử dụng phương tiện vận chuyển	Kiểm tra, đối chiếu với tải trọng của phương tiện vận chuyển

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM KHÔ SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đưa sản phẩm ở nơi cất trữ đến sân phơi hoặc kho để sấy. Các bước công việc chính bao gồm: Kiểm tra và làm vệ sinh các phương tiện, máy móc, dụng cụ phơi sấy; vận chuyển sản phẩm đến nơi sấy; tiến hành phơi sấy: đưa sản phẩm vào vị trí phơi sấy, đảo hạt, kiểm tra nhiệt độ phơi sấy, độ ẩm của sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các phương tiện, máy móc, dụng cụ phơi sấy được kiểm tra và làm vệ sinh sạch sẽ;
- Sản phẩm được vận chuyển kịp thời đến nơi phơi sấy;
- Sản phẩm được phơi sấy đúng quy trình;
- Hạt được tách hết ra khỏi vỏ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được khối lượng của sản phẩm cần làm khô;
- Dự trù chính xác số phương tiện máy móc, dụng cụ làm khô sản phẩm (diện tích sân phơi, loại máy và số lượng máy làm khô);
- Phơi sấy đúng phương pháp và đạt tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Vận hành máy móc và sử dụng công cụ đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Ảnh hưởng ẩm độ của sản phẩm đến quá trình bảo quản và chất lượng sản phẩm;
- Phương pháp làm khô sản phẩm trong 2 trường hợp: sản phẩm sử dụng làm giống và sản phẩm sử dụng làm thực phẩm;
- Nguyên lý vận hành và sử dụng máy sấy.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây đậu, đỗ cần làm khô;
- Sân phơi, máy sấy và các phương tiện làm khô sản phẩm;
- Nhân công;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Các phương tiện, máy móc, dụng cụ phơi sấy được kiểm tra và làm vệ sinh sạch sẽ	Kiểm tra thực tế
Sản phẩm được vận chuyển kịp thời đến nơi phơi sấy	Kiểm tra độ ẩm sản phẩm khi kết thúc làm khô sản phẩm
Sản phẩm được phơi sấy đúng quy trình	Kiểm tra, đối chiếu với quy trình

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TÁCH HẠT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sấy khô sản phẩm, sau đó tiến hành tách hạt ra khỏi vỏ. Các công việc chính bao gồm: Xác định khối lượng sản phẩm cần tách hạt; chuẩn bị dụng cụ, máy móc để tách hạt; dự trù công lao động tách hạt; tiến hành tách hạt.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng sản phẩm cần tách hạt, công lao động được tính toán chính xác;
- Dụng cụ, máy móc để tách hạt được chuẩn bị đầy đủ;
- Hạt được tách hết ra khỏi vỏ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được khối lượng của sản phẩm cần tách hạt;
- Dự trù chính xác số công lao động, phương tiện vận chuyển;
- Chuẩn bị đúng số lượng chủng loại máy móc và dụng cụ tách hạt;
- Vận hành máy và sử dụng công cụ đúng kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Cách tính toán, dự trù số lượng công lao động, máy móc, dụng cụ, diện tích sân phơi, kho chứa sản phẩm;
- Ảnh hưởng của điều kiện thời tiết khí hậu, phương tiện, cách thức tách hạt đến chất lượng của sản phẩm;
- Quy trình vận hành máy móc, dụng cụ tách hạt.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đậu, đỗ sau khi thu hoạch cần tách hạt;
- Các công cụ máy móc tách hạt;
- Bảo hộ lao động;
- Dụng cụ chứa dựng và bảo quản: Bao, bạt che...
- Sân phơi, bãi chứa sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Khối lượng sản phẩm cần tách hạt, công lao động được tính toán chính xác	Kiểm tra, đối chiếu với khối lượng sản phẩm thực tế
Dụng cụ, máy móc để tách hạt được chuẩn bị đầy đủ	Đối chiếu với số công lao động, dụng cụ máy móc thực tế đã sử dụng
Hạt được tách hết ra khỏi vỏ	Kiểm tra thực tế
Sự thành thạo trong sử dụng máy móc dụng cụ	Theo dõi quan sát thao tác của người sử dụng máy móc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM SẠCH SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tiếp tục loại bỏ những hạt lép, vỡ, sâu bệnh để đưa sản phẩm sạch vào kho bảo quản. Các bước công việc chính bao gồm: Kiểm tra và làm vệ sinh các phương tiện, máy móc, dụng cụ làm sạch sản phẩm; làm sạch sơ bộ: loại bỏ bớt hạt lép, quả vỡ, quả hỏng, rác; làm sạch hoàn chỉnh trước khi đưa vào kho bảo quản: sử dụng máy làm sạch hoặc các công cụ thủ công (rây, sàng, quạt...) đề làm sạch sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các phương tiện, máy móc, dụng cụ làm sạch sản phẩm được kiểm tra và làm vệ sinh sạch sẽ;
- Sản phẩm được làm sạch trước khi đưa vào bảo quản;

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được khối lượng của sản phẩm cần làm sạch;
- Dự trù được số phương tiện máy móc, dụng cụ làm sạch sản phẩm;
- Làm sạch sản phẩm đúng phương pháp và đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quy định sau khi phơi sấy;
- Vận hành máy và sử dụng công cụ đúng quy trình kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Các khái niệm về độ sạch của sản phẩm;
- Nguyên lý hoạt động của máy làm sạch.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại sản phẩm cây đậu, đỗ cần làm sạch;
- Các máy móc, công cụ làm sạch sản phẩm: Máy làm sạch, rây, sàng, quạt;
- Nhân công lao động;
- Bảo hộ lao động;
- Bút, sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Các phương tiện, máy móc, dụng cụ làm sạch sản phẩm được kiểm tra và làm vệ sinh sạch sẽ	Quan sát, theo dõi kiểm tra thực tế
Sản phẩm được làm sạch trước khi đưa vào bảo quản	Kiểm tra độ sạch của sản phẩm đã được làm sạch và đối chiếu với quy định
Mức độ hạt vỡ quả nát còn tồn tại trong sản phẩm đã làm sạch	Tính tỷ lệ hạt vỡ, quả nát của sản phẩm đã được làm sạch đối chiếu với quy định

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN TẠM THỜI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đưa sản phẩm sau khi làm sạch vào bảo quản tạm thời. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định khối lượng sản phẩm cần bảo quản tạm thời; chuẩn bị nhà kho và các phương tiện để bảo quản sản phẩm; dự trù công lao động; tiến hành bảo quản sản phẩm tạm thời.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng sản phẩm cần bảo quản tạm thời được xác định đúng;
- Nhà kho và các phương tiện để bảo quản sản phẩm được chuẩn bị đầy đủ;
- Công lao động được dự trù chính xác;
- Hạt đậu, đỗ được tiến hành bảo quản tạm thời đúng quy trình kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được khối lượng của sản phẩm cần bảo quản tạm thời;
- Dự trù chính xác số công lao động, phương tiện vận chuyển;
- Chuẩn bị đủ nhà kho, thùng chứa và các phương tiện cần thiết;
- Bảo đảm được sự an toàn của sản phẩm bảo quản.

2. Kiến thức

- Ảnh hưởng của nhiệt độ, ẩm độ, độ thông gió trong kho bảo quản đến chất lượng sản phẩm;
- Các căn cứ tính toán, xác định diện tích kho chứa dựa vào khối lượng sản phẩm cần bảo quản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây đậu, đỗ cần bảo quản tạm thời;
- Nhà kho, thùng chứa và các phương tiện để bảo quản tạm thời;
- Nhân công;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Khối lượng sản phẩm cần bảo quản tạm thời được xác định đúng	Dựa vào diện tích kho, số lượng thùng chứa thực tế để tính khối lượng sản phẩm
Nhà kho và các phương tiện để bảo quản sản phẩm được chuẩn bị đầy đủ	Kiểm tra thực tế
Hạt đậu, đỗ được tiến hành bảo quản tạm thời đúng quy trình kỹ thuật	Kiểm tra thực tế, đối chiếu với quy trình

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN LOẠI SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phân loại hạt theo các kích thước khác nhau nhờ các dụng cụ, máy móc. Công bước công việc chính bao gồm: Chọn phương pháp phân loại sản phẩm; chuẩn bị nhân lực, máy móc, dụng cụ phân loại sản phẩm; tiến hành phân loại sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Phương pháp phân loại sản phẩm được chọn đúng;
- Nhân lực, máy móc, dụng cụ phân loại sản phẩm được chuẩn bị đầy đủ;
- Sản phẩm được tiến hành phân loại theo đúng quy trình kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định chính xác khối lượng của sản phẩm cần làm khô;
- Dự trù chính xác số phương tiện máy móc, dụng cụ phân loại sản phẩm;
- Chọn được phương pháp phân loại sản phẩm;
- Vận hành máy đúng kỹ thuật và sử dụng thành thạo các công cụ phân loại sản phẩm thủ công;
- Phân loại sản phẩm đạt tiêu chuẩn kỹ thuật.

2. Kiến thức

- Các phương pháp phân loại sản phẩm;
- Nguyên lý hoạt động của máy phân loại sản phẩm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây đậu, đỗ cần phân loại;
- Dụng cụ, máy móc và công cụ phân loại sản phẩm: Máy phân loại, rây, sàng, quạt;
- Bảo hộ lao động..

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Phương pháp phân loại sản phẩm được chọn đúng	Quan sát, kiểm tra quá trình phân loại sản phẩm
Nhân lực, máy móc, dụng cụ phân loại sản phẩm được chuẩn bị đầy đủ	Kiểm tra thực tế
Tỷ lệ đúng cấp loại của sản phẩm khi kết thúc công việc phân loại	Lấy mẫu, xác định tỷ lệ đúng cấp loại của lô sản phẩm đã được phân loại

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định điều kiện bảo quản để yếu tố này không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm bảo quản. Các bước công việc chính bao gồm: Phân tích ảnh hưởng của thời tiết khí hậu đến sản phẩm được bảo quản; căn cứ vào khả năng tiêu thụ sản phẩm để xác định thời gian bảo quản; căn cứ vào nguồn lực sẵn có của cơ sở để xác định điều kiện bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Yếu tố thời tiết khí hậu ảnh hưởng đến sản phẩm bảo quản được phân tích kỹ càng;
- Khả năng tiêu thụ sản phẩm được xác định chính xác để có thời gian bảo quản phù hợp;
- Nguồn lực sẵn có của cơ sở được chuẩn bị đầy đủ để xác định điều kiện bảo quản.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn đúng loại, khối lượng của sản phẩm cần bảo quản;
- Xác định được nguồn nhân lực hiện có;
- Lựa chọn đúng phương pháp bảo quản;
- Thực hiện quy trình bảo quản sản phẩm.

2. Kiến thức

- Thành phần các chất dinh dưỡng và thủy phần của sản phẩm;
- Những khái niệm cơ bản về bảo quản nông sản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây đậu, đỗ cần bảo quản;
- Tài liệu thủy văn của vùng;
- Thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm;
- Kho bảo quản: kho lạnh hoặc kho bảo quản thông thường;
- Dụng cụ chứa đựng sản phẩm;
- Quy trình bảo quản nông sản;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mức độ sai khác giữa nhiệt độ, ẩm độ trong nhà kho so với yêu cầu về bảo quản sản phẩm	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với điều kiện nhà kho theo quy trình kỹ thuật
Mức độ sai khác giữa ẩm độ trong nhà kho so với yêu cầu về bảo quản sản phẩm	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với điều kiện nhà kho theo quy trình kỹ thuật
Tỷ lệ hao hụt, hư hỏng sản phẩm	Tính tỷ lệ sản phẩm bị hao hụt và sản phẩm bị hư hỏng đối chiếu với quy trình bảo quản kho

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THỜI GIAN BẢO QUẢN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định thời gian bảo quản để yếu tố này không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm bảo quản. Các bước công việc chính bao gồm: Phân tích đặc điểm của sản phẩm: thủy phần thành phần hóa học, các sâu mọt, nấm hại chính; phân tích khả năng tiêu thụ sản phẩm, thời gian lưu kho; xác định thời gian bảo quản căn cứ vào phương pháp bảo quản (bảo quản thông thường, bảo quản trong kho lạnh) và các phân tích đặc điểm của sản phẩm bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thủy phần, thành phần hóa học, các sâu mọt, nấm hại chính có thể phá hại sản phẩm được phân tích kỹ càng;
- Khả năng tiêu thụ sản phẩm và thời gian lưu kho được phân tích chính xác;
- Thời gian bảo quản căn cứ vào các phương pháp bảo quản và các phân tích nói trên được xác định chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định đúng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm để dự kiến thời gian lưu kho;
- Xác định được ảnh hưởng của phương pháp bảo quản đến sự biến đổi chất lượng của sản phẩm;
- Xác định đúng thời gian bảo quản để có hiệu quả kinh tế.

2. Kiến thức

- Thành phần các chất dinh dưỡng và thủy phần của sản phẩm;
- Những khái niệm cơ bản về bảo quản nông sản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thông tin về đặc tính của sản phẩm (sử dụng làm giống hay làm thực phẩm, thức ăn gia súc);
- Quy trình bảo quản nông sản;
- Thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thủy phần, thành phần hóa học, các sâu mọt, nấm hại chính có thể phá hại sản phẩm được phân tích kỹ càng	Quan sát, kiểm tra sản phẩm
Sự phù hợp giữa thời gian thực tế giải phóng kho so với kế hoạch về thời gian bảo quản	Đối chiếu kế hoạch về thời gian bảo quản và thực tế đã thực hiện
Hiệu quả kinh tế do việc xác định đúng thời gian bảo quản	Xác định hiệu suất sử dụng kho và hiệu quả kinh tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN SẢN PHẨM TRONG BAO BÌ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đóng sản phẩm bảo quản vào trong bao bì rồi để trong kho bảo quản. Các bước công việc chính bao gồm: Chuẩn bị sản phẩm cần bảo quản đựng trong bao bì; chuẩn bị nhà kho, dụng cụ, trang thiết bị để bảo quản; tiến hành bảo quản sản phẩm đựng trong bao bì.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản phẩm cần bảo quản đựng trong bao bì, sọt được chuẩn bị đầy đủ;
- Nhà kho, dụng cụ, trang thiết bị để bảo quản được chuẩn bị đầy đủ;
- Bảo quản sản phẩm đựng trong bao bì, sọt được tiến hành theo đúng quy trình kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đặc điểm của sản phẩm và yêu cầu về điều kiện nhiệt độ, ẩm độ khi bảo quản sản phẩm được xác định chính xác;
- Nhà kho và các trang thiết bị trước khi bảo quản được chuẩn bị tốt;
- Các thông số kỹ thuật của kho bảo quản được xác định;
- Phương pháp đã chọn bảo quản đã chọn được thực hiện đúng.

2. Kiến thức

- Các phương pháp bảo quản nông sản;
- Cách tính và công thức tính thể tích số lượng bao đựng sản phẩm, thể tích bao sản phẩm và diện tích nhà kho tương ứng;
- Các khái niệm cơ bản về bảo quản sản phẩm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cần bảo quản đựng trong bao bì;
- Nhà kho và trang thiết bị chuyên dùng cho bảo quản sản phẩm đựng trong bao bì.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đặc điểm của sản phẩm và yêu cầu về điều kiện nhiệt độ, ẩm độ khi bảo quản sản phẩm được xác định chính xác	Kiểm tra thực tế
Nhà kho, dụng cụ, trang thiết bị để bảo quản được chuẩn bị đầy đủ	Kiểm tra thực tế
Hiệu quả kinh tế của công tác bảo quản	Dựa vào chi phí bảo quản trong bao bì và giá sản phẩm sau bảo quản

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KIỂM TRA SẢN PHẨM TRONG QUÁ TRÌNH BẢO QUẢN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra tình trạng sản phẩm trong quá trình bảo quản thường xuyên để phát hiện kịp thời những hư hỏng của sản phẩm. Các bước công việc chính bao gồm: Kiểm tra định kỳ hàng tuần: điều kiện nhà kho và tình trạng sản phẩm; đối với nhà kho: kiểm tra độ ẩm, nhiệt độ, độ thông gió; đối với sản phẩm: kiểm tra thủy phần, tình hình sâu mọt, nấm hại; tiến hành biện pháp khắc phục nếu xuất hiện tình trạng không phù hợp; kiểm tra sản phẩm trước khi đem ra sử dụng, loại riêng sản phẩm hư hỏng nếu có.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Điều kiện nhà kho: độ ẩm, nhiệt độ, độ thông gió và tình trạng sản phẩm: thủy phần, tình hình sâu mọt, nấm hại được kiểm tra định kỳ hàng tuần;
- Khi xuất hiện tình trạng không phù hợp sẽ được khắc phục kịp thời;
- Sản phẩm trước khi đem ra sử dụng được đảm bảo chất lượng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện đúng các lần kiểm tra theo quy định;
- Xác định được các thông số kỹ thuật của kho bảo quản;
- Xác định đúng tình trạng của sản phẩm bảo quản trong kho;
- Xử lý khắc phục điều kiện nhiệt độ, ẩm độ không phù hợp của nhà kho và tình trạng không phù hợp của sản phẩm đang bảo quản.

2. Kiến thức

- Phương pháp đọc nhiệt kế, ẩm kế; biết sử dụng máy đo độ ẩm hạt;
- Cách lập sổ theo dõi nhiệt độ, độ ẩm;
- Các khái niệm cơ bản về bảo quản sản phẩm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về bảo quản cây đậu, đỗ;
- Các dụng cụ kiểm tra và đo lường: xiên lấy mẫu, túi đựng mẫu, nhiệt kế ẩm kế, máy đo độ ẩm hạt;
- Sổ theo dõi nhiệt độ, ẩm độ trong kho và tình trạng sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Độ chuẩn xác khi lấy mẫu và đọc các chỉ số đo lường	Theo dõi thao tác và kiểm tra số liệu
Sự phù hợp giữa điều kiện ẩm độ, nhiệt độ và độ thông khí trong nhà kho	Kiểm tra sổ theo dõi nhiệt độ, ẩm độ trong nhà kho và kiểm tra thực tế
Sản phẩm trước khi đem ra sử dụng được đảm bảo chất lượng	Kiểm tra thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cập nhật giá cả sản phẩm trên thị trường, nhu cầu của khách hàng để tính toán giá cả bán sản phẩm cho phù hợp. Cập nhật thông tin thị trường bao gồm các bước sau: Tìm hiểu giá bán sản phẩm đậu, đỗ trên thị trường, thu thập thông tin về khách hàng, đánh giá về thị trường tiêu thụ, tổng hợp và xử lý thông tin, lựa chọn thị trường tiêu thụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản phẩm đậu, đỗ được khảo sát giá bán tại 8 - 10 điểm khác nhau. Thông tin về giá đậu, đỗ được thu thập đầy đủ và đảm bảo chính xác;
- Thông tin về khách hàng được thu thập đầy đủ;
- Khả năng tiêu thụ và giá bán của sản phẩm đậu, đỗ trên thị trường được đánh giá chính xác;
- Thị trường tiêu thụ được lựa chọn phù hợp, tiêu thụ được nhiều sản phẩm và giá cả hợp lý.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Điều tra thị trường thông qua bảng hỏi, ti vi, sách báo, internet;
- Xử lý các thông tin điều tra được.

2. Kiến thức

- Phương pháp lập bảng hỏi;
- Phương pháp tổng hợp và xử lý số liệu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu, phương tiện đi lại, sổ sách, giấy bút;
- Phương tiện thông tin truyền thông, máy tính, mạng Internet.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Sản phẩm đậu, đỗ được khảo sát giá bán tại 8 - 10 điểm khác nhau. Thông tin về giá hạt đậu, đỗ được thu thập đầy đủ và đảm bảo chính xác	Kiểm tra thông tin giá bán sản phẩm đậu, đỗ
Thông tin về khách hàng được thu thập đầy đủ và xác thực	Kiểm tra thông tin khách hàng
Khả năng tiêu thụ và giá bán của sản phẩm đậu, đỗ trên thị trường được đánh giá chính xác	Kiểm tra thông tin giá bán và khả năng tiêu thụ sản phẩm đậu, đỗ
Thị trường tiêu thụ được lựa chọn phù hợp, tiêu thụ được nhiều sản phẩm và giá cả hợp lý	Thị trường tiêu thụ phù hợp với khả năng sản xuất và giá cả đảm bảo có lãi

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢNG BÁ GIỚI THIỆU SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quảng bá sản phẩm rộng rãi đến người tiêu thụ. Các bước công việc chính bao gồm: Chuẩn bị mẫu sản phẩm đậu, đỗ; xác định địa điểm giới thiệu sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mẫu sản phẩm đậu, đỗ: mẫu thật, tranh ảnh, catalô, phim ngắn được chuẩn bị chi tiết;

- Địa điểm giới thiệu sản phẩm cho thương lái, các đại lý và người tiêu dùng được chính xác, phải thuận tiện giao thông, rộng rãi và ở chỗ đông người;

- Thông tin về sản phẩm được công bố rõ ràng, chính xác;

- Sản phẩm được quảng bá rộng rãi, được nhiều người sử dụng biết đến: quảng cáo trên nhiều kênh thông tin: catalô, băng rôn lớn, trên truyền hình, tờ rơi...

- Sản phẩm mẫu được đưa vào những nơi tiêu thụ có uy tín: siêu thị, đại lý, cửa hàng rau có uy tín...

- Sản phẩm được ghi rõ nguồn gốc, xuất xứ trên bao bì

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp, lựa chọn;

- Phân tích, tổng hợp, quảng cáo;

- Đàm phán.

2. Kiến thức

- Marketing, nghệ thuật quảng cáo sản phẩm;

- Có kiến thức thị trường;

- Hạch toán kinh tế, xác định giá cả.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm đậu, đỗ

- Ảnh chụp rau, catalô ghi các thông số về sản phẩm đậu, đỗ

- Thị trường, đối tác giao dịch, sổ sách, giấy bút để ghi chép

- Phương tiện liên lạc trao đổi thông tin, phương tiện đi lại giao dịch.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mẫu sản phẩm đậu, đỗ: mẫu thật, tranh ảnh, catalô, phim ngắn được chuẩn bị chi tiết	Quan sát mẫu sản phẩm, đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về chất lượng sản phẩm Bắt mắt, đa dạng, đúng thực tế
Địa điểm giới thiệu sản phẩm cho thương lái, các đại lý và người tiêu dùng được chính xác	Kiểm tra địa điểm, thời gian cần tiếp thị, đối chiếu với các thông tin phản hồi
Thông tin về sản phẩm được công bố rõ ràng, chính xác	Kiểm tra cách giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin, đối tác giao dịch Kiểm tra các thông tin về sản phẩm
Sản phẩm được quảng bá rộng rãi, được nhiều người sử dụng biết đến	Kiểm tra các kênh quảng cáo; Thăm dò ý kiến người tiêu dùng.
Sản phẩm mẫu được đưa vào những nơi tiêu thụ có uy tín: siêu thị, đại lý, cửa hàng rau có uy tín...	Kiểm tra sản phẩm mẫu tại những địa điểm này
Sản phẩm được ghi rõ nguồn gốc, xuất xứ trên bao bì.	Ảnh chụp rau, catalô ghi các thông số chỉ tiêu chất lượng, nguồn gốc sản phẩm đậu, đỗ Kiểm tra thông tin trên bao bì sản phẩm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐÓNG GÓI SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đóng gói sản phẩm theo các mức khối lượng khác nhau để dễ dàng tiêu thụ. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định tiêu chuẩn kích thước, chất liệu bao gói; chuẩn bị lao động, máy móc, dụng cụ, vật liệu để đóng gói sản phẩm; tiến hành đóng gói sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kích thước, chất liệu bao gói được đánh giá đúng tiêu chuẩn;
- Lao động, máy móc, dụng cụ, vật liệu để đóng gói sản phẩm được chuẩn bị đầy đủ;
- Đóng gói sản phẩm được tiến hành đúng quy trình kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được tiêu chuẩn của bao bì: kích thước, trọng lượng, chất liệu.
- Chuẩn bị đúng số công lao động, máy móc, dụng cụ, vật liệu;
- Đóng gói chuẩn xác.
- Biết vận hành máy, sử dụng các dụng cụ đóng gói.

2. Kiến thức

- Các yêu cầu và tính chất của chất liệu để đóng gói;
- Bảo quản chế biến nông sản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vật liệu, bao đựng sản phẩm, chỉ khâu bao;
- Máy móc dụng cụ để đóng gói.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Năng suất đóng bao gói	Số lượng bao gói trong 1 giờ
Lao động, máy móc, dụng cụ, vật liệu để đóng gói sản phẩm được chuẩn bị đầy đủ	Kiểm tra thực tế
Độ chính xác về trọng lượng, kích thước của bao gói so với tiêu chuẩn	Lấy mẫu ngẫu nhiên, kiểm tra kích thước trọng lượng bao gói

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHỌN ĐỊA ĐIỂM TIÊU THỤ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chọn địa điểm thích hợp để tiêu thụ sản phẩm. Chọn địa điểm tiêu thụ bao gồm các bước công việc sau: Tìm hiểu địa điểm tiêu thụ; chọn địa điểm bán hàng, liên hệ và thỏa thuận hợp đồng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thông tin các địa điểm bán hàng như: vị trí, khả năng tiêu thụ, giá mua được tìm hiểu kỹ càng;
- Địa điểm bán hàng được chọn có uy tín, tiêu thụ được nhiều sản phẩm;
- Các điều kiện mua bán: giá thành, số lượng, lịch giao hàng, phương thức bán hàng được thỏa thuận hợp lý;
- Hợp đồng mua bán được lập rõ ràng, đảm bảo tính pháp lý về văn bản.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát vùng dự định bán sản phẩm;
- Lập hợp đồng mua bán;
- Cập nhật đầy đủ, chính xác và rõ ràng các thông tin và lưu trữ hồ sơ cẩn thận.

2. Kiến thức

- Thông tin về nơi bán hàng;
- Soạn thảo hợp đồng mua bán.
- Điều tra khảo sát, phiếu điều tra khảo sát, sổ ghi chép

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm đậu, đỗ;
- Ảnh chụp đậu, đỗ, catalô ghi các thông số về sản phẩm đậu, đỗ;
- Thị trường, đối tác giao dịch, sổ sách, giấy bút để ghi chép;
- Phương tiện liên lạc trao đổi thông tin, phương tiện đi lại giao dịch.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thông tin các địa điểm bán hàng như: vị trí, khả năng tiêu thụ, giá mua được tìm hiểu kỹ càng	Kiểm tra thông tin về địa điểm bán hàng và khả năng tiêu thụ
Địa điểm bán hàng được chọn có uy tín, tiêu thụ được nhiều sản phẩm	Ghi chép khối lượng sản phẩm và thanh toán qua các đợt giao hàng Kiểm tra thực tế địa điển lựa chọn
Các điều kiện mua bán: giá thành, số lượng, lịch giao hàng, phương thức bán hàng được thỏa thuận hợp lý	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ, sổ sách ghi chép, lưu trữ
Hợp đồng mua bán được lập rõ ràng, đảm bảo tính pháp lý về văn bản	Hợp đồng có nội dung rõ ràng, đảm bảo tính pháp lý về văn bản

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT LẬP HỆ THỐNG PHÂN PHỐI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết lập mạng lưới phân phối sản phẩm và vận hành hệ thống đó theo những quy chế đề ra. Thiết lập hệ thống phân phối bao gồm các bước công việc sau: Lựa chọn dạng hệ thống phân phối, thiết lập cấu trúc, quy chế của hệ thống phân phối, vận hành hệ thống phân phối, giám sát hệ thống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống phân phối được lựa chọn hợp lý, phù hợp với điều kiện sản xuất, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ;
- Cấu trúc của hệ thống phân phối được thiết lập gọn nhẹ, hiệu quả;
- Hoạt động hệ thống phân phối được vận hành nhịp nhàng, phù hợp với điều kiện sản xuất;
- Thông tin hệ thống phân phối được cập nhật thường xuyên;
- Giám sát hệ thống được phát hiện kịp thời những bất hợp lý của hệ thống để điều chỉnh hoạt động phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lập mạng lưới bán hàng;
- Điều hành mạng lưới;
- Giám sát mạng lưới.

2. Kiến thức

- Marketinh;
- Tổ chức và quản lý phân phối.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thông tin về hệ thống tiêu thụ;
- Sổ, sách, giấy bút, tài liệu;
- Máy tính, phương tiện đi lại;
- Hệ thống phân phối.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hệ thống phân phối được lựa chọn hợp lý, phù hợp với điều kiện sản xuất, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ	Theo dõi, ghi chép hệ thống phân phối và nhu cầu tiêu thụ
Cấu trúc của hệ thống phân phối được thiết lập gọn nhẹ, hiệu quả	Hệ thống phân phối gọn nhẹ, hiệu quả
Hoạt động hệ thống phân phối được vận hành nhịp nhàng, phù hợp với điều kiện sản xuất	Hệ thống phân phối hoạt động nhịp nhàng, phù hợp với điều kiện sản xuất
Thông tin hệ thống phân phối được cập nhật thường xuyên	Kiểm tra sổ sách ghi chép, cập nhật
Giám sát hệ thống được phát hiện kịp thời những bất hợp lý của hệ thống để điều chỉnh hoạt động phù hợp	Theo dõi khối lượng sản phẩm giao qua các đợt, không bị ùn tắc trong quá trình giao hàng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THỰC HIỆN BÁN HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sau khi xây dựng được mạng lưới bán hàng thì thực hiện bán hàng. Thực hiện bán hàng bao gồm các bước công việc sau: Chuẩn bị hàng theo hợp đồng mua bán; giao hàng theo yêu cầu; nghiệm thu, thanh toán và thu tiền; kiểm kê vào sổ bán hàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lượng đậu, đỗ theo hợp đồng được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo chất lượng;
- Hàng hóa được giao đủ về số lượng, chất lượng và kịp thời theo yêu cầu;
- Hàng hóa được giao nhận, thanh toán theo hợp đồng;
- Số liệu được cập nhật kịp thời, chính xác. Sổ sách được ghi chép rõ ràng, minh bạch, thuận tiện cho việc hoạch toán kinh tế.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp khi bán hàng;
- Kiểm kê hàng;
- Giao hàng và thanh toán.

2. Kiến thức

- Tiêu chuẩn đậu, đỗ xuất kho;
- Kỹ thuật đóng gói sản phẩm;
- Kỹ thuật giao hàng theo hợp đồng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm đậu, đỗ, danh sách các cơ sở mua đậu, đỗ. Phương tiện vận chuyển;
- Hợp đồng mua bán đậu, đỗ;
- Sổ giao nhận hàng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn giao hàng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lượng đậu, đỗ theo hợp đồng được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo chất lượng	Theo dõi, ghi chép nhu cầu tiêu thụ rau Kiểm tra thực tế, đối chiếu với yêu cầu của hợp đồng
Hàng hóa được giao đủ về số lượng, chất lượng và kịp thời theo yêu cầu	Theo dõi, ghi chép số lượng theo hợp đồng nhu cầu tiêu thụ đậu, đỗ
Hàng hóa được giao nhận, thanh toán theo hợp đồng	Kiểm tra sổ sách giao nhận và thanh toán
Số liệu được cập nhật kịp thời, chính xác. Sổ sách được ghi chép rõ ràng, minh bạch, thuận tiện cho việc hoạch toán kinh tế	Kiểm tra sổ sách số liệu được cập nhật kịp thời, chính xác

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HẠCH TOÁN HIỆU QUẢ KINH TẾ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hạch toán hiệu quả kinh tế để tính được hiệu quả sản xuất. Hạch toán hiệu quả kinh tế bao gồm các bước công việc sau: Tính tổng sản phẩm đậu, đỗ cung cấp cho thị trường, tổng doanh thu, tổng các chi phí sản xuất, dự kiến lỗ - lãi thực tế sau một chu kỳ bán hàng, phân tích kết quả hoạt động kinh doanh.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tổng giá trị sản phẩm đậu, đỗ bán ra thị trường trong kỳ được xác định theo lượng sản phẩm tiêu thụ và giá thực bán;
- Tổng hợp chi phí cho sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm được xác định theo hợp đồng;
- Lỗ, lãi được xác định qua kết quả so sánh giữa tổng doanh thu và tổng chi phí được xác định;
- Bảng kê thứ tự các sản phẩm, dịch vụ theo thứ tự từ lãi nhiều đến lãi ít được lập chi tiết;
- Giải pháp cho chu kỳ sản xuất tiếp theo được đưa ra.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán chính xác chi phí đầu vào;
- Tính toán chính xác đầu ra;
- Tính toán hiệu quả kinh tế;
- Phân tích kết quả hoạt động kinh doanh.

2. Kiến thức

- Hạch toán, kế toán, thống kê;
- Phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, máy tính;
- Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm;
- Kết quả ghi chép số liệu về sản phẩm sản xuất ra, giá bán;
- Bản tổng hợp chi phí, doanh thu, lợi nhuận.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tổng giá trị sản phẩm đậu, đỗ bán ra thị trường trong kỳ được xác định theo lượng sản phẩm tiêu thụ và giá thực bán	Kiểm tra sổ sách ghi chép về giao hàng và giá bán theo hợp đồng
Tổng hợp chi phí cho sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm được xác định	Kiểm tra kết quả ghi chép. Số liệu được tổng hợp đầy đủ, chính xác
Lỗ, lãi được xác định qua kết quả so sánh giữa tổng doanh thu và tổng chi phí được xác định	Số liệu được tập hợp chính xác, đảm bảo trung thực Hoạt động sản xuất kinh doanh được đánh giá đầy đủ, khách quan
Bảng kê thứ tự các sản phẩm, dịch vụ theo thứ tự từ lãi nhiều đến lãi ít được lập chi tiết	Kiểm tra bảng kê
Giải pháp cho chu kỳ sản xuất tiếp theo được đưa ra	Căn cứ vào các giải pháp khắc phục được điểm yếu và phát huy mặt mạnh

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VỆ SINH THIẾT BỊ SAU SỬ DỤNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh các thiết bị sau khi sử dụng để dùng cho vụ sau. Các bước công việc chính bao gồm: Kiểm tra số lượng và những hư hỏng của dụng cụ; tiến hành làm sạch dụng cụ; xếp vào nơi quy định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số lượng và những hư hỏng của dụng cụ được kiểm tra kỹ càng;
- Dụng cụ được được quét sạch bụi bẩn, lau chùi sạch sẽ;
- Dụng cụ được đảm bảo sạch và sắp xếp khoa học, đúng nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra được các dụng cụ máy móc, phương tiện về số lượng, chủng loại;
- Làm vệ sinh dụng, cụ, thiết bị, máy móc phải sạch sẽ trước khi bảo dưỡng;
- Sắp đặt đúng trình tự, thuận tiện cho việc bảo dưỡng.

2. Kiến thức

- Phương pháp kiểm kê tài sản;
- Những hỏng hóc của các trang thiết bị;
- Các bước tiến hành làm sạch dụng cụ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ máy móc trong quá trình sản xuất
- Sổ sách ghi chép;
- Kho chứa dụng cụ máy móc;
- Nhân công lao động;
- Dụng cụ làm sạch máy móc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Số lượng và những hư hỏng của dụng cụ được kiểm tra kỹ càng	Kiểm tra thực tế
Dụng cụ được được quét sạch bụi bẩn, lau chùi sạch sẽ	Theo dõi thao tác và quan sát thực tế cho điểm
Dụng cụ được đảm bảo sạch và sắp xếp khoa học, đúng nơi quy định	Quan sát thực tế và đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO DƯỠNG TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh xong các dụng cụ, trang thiết bị thì tiến hành bảo dưỡng, rồi xếp vào nơi quy định. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định dụng cụ và bộ phận cần bảo dưỡng; chuẩn bị dụng cụ, vật tư để bảo dưỡng; tiến hành bảo dưỡng; xếp vào nơi quy định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ và bộ phận cần bảo dưỡng được xác định chính xác;
- Dụng cụ, vật tư để bảo dưỡng được chuẩn bị chính xác;
- Dụng cụ, vật tư được tiến hành bảo dưỡng kịp thời;
- Dụng cụ, vật tư được xếp vào đúng nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra được các dụng cụ máy móc, phương tiện về số lượng, chủng loại cần bảo dưỡng;
- Chuẩn bị đủ số lượng, chất lượng, dụng cụ vật tư để bảo dưỡng;
- Sắp đặt đúng trình tự, thuận tiện cho việc sửa chữa.

2. Kiến thức

- Các bộ phận cấu tạo của các trang thiết bị phục vụ sản xuất cây đậu, đỗ;
- Các dụng cụ cần thiết để bảo dưỡng các trang thiết bị phục vụ sản xuất cây đậu đỗ;
- Quy trình bảo dưỡng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ vật tư chuyên dùng để bảo dưỡng;
- Sổ sách ghi chép;
- Kho chứa dụng cụ máy móc;
- Công nhân kỹ thuật;
- Thiết bị thay thế cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Dụng cụ và bộ phận cần bảo dưỡng được xác định chính xác	Lấy mẫu kiểm tra 5 - 10 thiết bị dụng cụ có hư hỏng như báo cáo
Dụng cụ, vật tư được tiến hành bảo dưỡng kịp thời	Theo dõi thao tác và quan sát thực tế cho điểm
Khả năng vận hành sau khi bảo dưỡng	Quan sát thực tế và đánh giá
Tính khoa học việc sắp xếp dụng cụ, trang thiết bị	Quan sát thực tế và đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: SỬA CHỮA TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tiến hành sửa chữa những trang thiết bị bị hư hỏng, rồi xếp vào nơi quy định. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định dụng cụ và bộ phận cần sửa chữa; chuẩn bị dụng cụ, vật tư để sửa chữa thay thế phụ tùng; xếp vào nơi quy định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ và bộ phận cần sửa chữa được xác định chính xác;
- Dụng cụ, vật tư để sửa chữa thay thế phụ tùng được chuẩn bị đầy đủ;
- Dụng cụ được xếp đúng nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện đúng quy trình tháo lắp, sửa chữa;
- Kiểm tra được các dụng cụ máy móc, phương tiện về số lượng, chủng loại cần sửa chữa;
- Chuẩn bị đủ số lượng, chất lượng, dụng cụ vật tư để sửa chữa, thay thế;
- Khôi phục được hoặc thay thế các bộ phận cần thiết;
- Thực hiện công việc an toàn cho người và trang thiết bị.

2. Kiến thức

- Các trang thiết bị phục vụ sản xuất cây đậu, đỗ;
- Các dụng cụ cần thiết để sửa chữa các trang thiết bị phục vụ sản xuất cây đậu đỗ;
- Quy trình sửa chữa và sắp xếp trang thiết bị đúng nơi quy định.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ máy móc trong quá trình sản xuất;
- Sổ sách ghi chép;
- Kho chứa dụng cụ máy móc;
- Dụng cụ vật tư chuyên dùng để sửa chữa;
- Dầu mỡ thiết bị thay thế cần thiết.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Dụng cụ và bộ phận cần sửa chữa được xác định chính xác	Quan sát thực tế và đánh giá
Dụng cụ, vật tư để sửa chữa thay thế phụ tùng được chuẩn bị đầy đủ	Quan sát thực tế và đánh giá
Tính khoa học việc sắp xếp dụng cụ, trang thiết bị	Quan sát thực tế và đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo dưỡng, sữa chữa những trang thiết bị bị hỏng xong, tiến hành chuyển vào kho bảo quản. Các bước công việc chính bao gồm: Kiểm tra số lượng phân loại theo mẫu mới; chuẩn bị kho tàng, dụng cụ, phương tiện để bảo quản; xếp vào nơi quy định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số lượng phân loại theo mẫu mới được kiểm tra chính xác;
- Kho tàng, dụng cụ, phương tiện để bảo quản được chuẩn bị đầy đủ;
- Trang thiết bị, động cơ được xếp đúng nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra, phân loại các loại máy móc xếp kho theo chức năng, khả năng vận hành và thời gian cần sử dụng;
- Chuẩn bị được kho để trang thiết bị, nhân công để bảo dưỡng;
- Bảo dưỡng đúng quy trình;
- Sắp đặt đúng trình tự, thuận tiện cho việc sử dụng;
- An toàn sản xuất.

2. Kiến thức

- Các trang thiết bị phục vụ sản xuất cây đậu, đỗ;
- Quy trình bảo quản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ máy móc trang thiết bị;
- Sổ sách ghi chép;
- Kho chứa dụng cụ máy móc;
- Nhân công kỹ thuật;
- Dụng cụ vận chuyển.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tính khoa học trong việc xếp kho	Trình bày phương án lấy ra khi sử dụng và đánh giá thực tế
Kho tàng, dụng cụ, phương tiện để bảo quản được chuẩn bị đầy đủ	Khả năng tránh các tác động cơ học, ẩm, mưa của vị trí bảo quản
An toàn trong quá trình sản xuất	Quan sát và đối chiếu với quy định về an toàn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ LAO ĐỘNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý lao động trong quá trình sản xuất dựa vào khối lượng công việc để sản xuất được hiệu quả. Quản lý nhân công bao gồm các bước công việc sau: Bố trí lao động; xác định phương thức quản lý lao động; xây dựng chế độ khen thưởng, kỷ luật.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số công lao động: diện tích đậu, đỗ, được trồng trong từng vụ sản xuất và các công việc liên quan tới ruộng đậu, đỗ được xác định chính xác;
- Định mức công việc cho từng hạng mục được rà soát chi tiết;
- Người lao động được phân công thực hiện các công việc phù hợp với chuyên môn nghề nghiệp;
- Quá trình thực hiện công việc của người lao động được giám sát chặt chẽ;
- Thời gian thực hiện công việc được giao phải theo định mức cụ thể;
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Kết quả làm việc của người lao động được đánh giá trung thực, khách quan;
- Người lao động hoàn thành tốt công việc được đề xuất nâng lương, khen thưởng;
- Tổng hợp lại kết quả sắp xếp và phân công lại lao động nếu công việc không phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổ chức, sắp xếp công việc;
- Phân công lao động;
- Quản lý lao động;
- Đánh giá mức độ hoàn thành công việc.

2. Kiến thức

- Các công việc trong kỹ thuật trồng đậu, đỗ các loại;
- Định mức và phân bổ lao động phù hợp trong từng công việc trồng đậu, đỗ;
- Quản lý lao động;
- Chế độ nâng lương, khen thưởng của đơn vị sản xuất.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước, máy tính, giấy, bút;
- Bảng định mức công việc;
- Danh sách người lao động;
- Bảng chấm công, sổ theo dõi;
- Máy tính;
- Danh sách người lao động hoàn thành tốt công việc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Bố trí lao động phù hợp với vị trí, tính chất của công việc	Phỏng vấn và kiểm tra trực tiếp tay nghề của từng lao động qua từng công việc cụ thể
Xác định chính xác diện tích đậu, đỗ, chủng loại số lượng giống đậu, đỗ trồng	Kiểm tra thực tế vườn đậu, đỗ và sổ sách ghi chép thành phần và sản lượng đậu, đỗ trong từng vụ
Định mức công việc cho từng hạng mục được rà soát chi tiết	Kiểm tra bảng kế hoạch phân bổ định mức cho từng hạng mục công việc cụ thể
Người lao động được phân công thực hiện các công việc phù hợp với chuyên môn nghề nghiệp, theo định mức	Kiểm tra trực tiếp kiến thức và tay nghề của từng lao động để phân công công việc
Quá trình thực hiện công việc của người lao động được giám sát chặt chẽ	Kiểm tra thường xuyên trong quá trình thực hiện công việc và ghi chép cẩn thận vào sổ theo dõi
Kết quả làm việc của người lao động được đánh giá trung thực, khách quan	Kiểm tra trực tiếp kết quả thực hiện công việc và đối chiếu với bảng định mức công việc để xem xét mức độ hoàn thành công việc
An toàn lao động và vệ sinh môi trường	Kiểm tra trực tiếp trong quá trình thực hiện công việc và kết quả của người thực hiện
Tổng hợp lại kết quả sắp xếp và phân công lại lao động nếu công việc không phù hợp	Kết quả công việc, sức khỏe, trình độ tay nghề và mức độ hoàn thành công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thống kê đầy đủ các trang thiết bị hiện có, quản lý chúng trong quá trình bảo quản nhằm bổ sung kịp thời các trang thiết bị hỏng không làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất. Quản lý trang thiết bị bao gồm các bước công việc sau: Quản lý việc bảo dưỡng thiết bị; quản lý việc mua sắm bổ sung thiết bị; quản lý việc sử dụng cụ thiết bị; thanh lý thiết bị không còn khả năng sử dụng được.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sổ quản lý theo dõi trang thiết bị tại cơ sở được lập chi tiết;
- Danh mục trang thiết bị được thống kê đầy đủ, chi tiết và rõ ràng;
- Từng thiết bị, dụng cụ được dán thẻ theo dõi hàng năm ở vị trí dễ nhìn;
- Mỗi biến động của từng thiết bị được ghi chép cẩn thận vào sổ sách;
- Thiết bị lớn phải ghi chép đầy đủ nhật ký sử dụng hàng ngày và có kế hoạch bảo dưỡng;
- Các thiết bị quá cũ, không sử dụng cần được thanh lý;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh trang thiết bị sau mỗi lần vận hành, sử dụng;
- Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Vận hành, sử dụng các loại trang thiết bị;
- Thống kê thiết bị và tình trạng trang thiết bị;
- Quản lý lao động;
- Đánh giá mức độ hỏng hóc của các trang thiết bị.

2. Kiến thức

- Quản lý thiết bị của doanh nghiệp;
- Hồ sơ của từng thiết bị, dụng cụ;
- Công dụng của từng thiết bị;
- Tin học văn phòng và soạn thảo văn bản.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục cơ sở vật chất;
- Thẻ, hồ sơ của từng thiết bị, dụng cụ;
- Sổ ghi chép, giấy, bút và máy tính;
- Các thiết bị hỏng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Sổ quản lý theo dõi trang thiết bị tại cơ sở được lập chi tiết	Kiểm tra trực tiếp sổ theo dõi kết quả của người thực hiện
Danh mục cơ sở vật chất được thống kê đầy đủ, chi tiết	Kiểm tra trực tiếp bảng thống kê
Từng thiết bị, dụng cụ được dán thẻ theo dõi hàng năm ở vị trí dễ nhìn	Kiểm tra trực tiếp trên từng loại thiết bị
Mỗi biến động của từng thiết bị được ghi chép cẩn thận vào sổ sách	Kiểm tra trực tiếp sổ sách ghi chép, quản lý thiết bị
Thiết bị lớn phải ghi chép đầy đủ nhật ký sử dụng hàng ngày và có kế hoạch bảo dưỡng	Kiểm tra trực tiếp sổ sách ghi chép, quản lý thiết bị
Các thiết bị quá cũ, không sử dụng được được thanh lý hết	Kiểm tra trực tiếp sổ sách ghi chép, quản lý thiết bị
An toàn lao động và phòng chống cháy nổ	Kiểm tra trực tiếp hiện trạng các trang thiết bị cần thiết đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ VẬT TƯ NGUYÊN LIỆU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý vật tư nguyên liệu nhằm tránh sự lãng phí, giảm đầu vào, nâng cao hiệu quả sản xuất. Quản lý vật tư nguyên liệu bao gồm các bước công việc sau: Lập kế hoạch mua vật tư; phân công nhiệm vụ mua sắm; kiểm tra vật tư nguyên liệu nhập kho; kiểm tra vật tư, nguyên liệu xuất kho

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kế hoạch mua sắm vật tư được lập kịp thời, đúng quy cách, đúng chất liệu, đảm bảo số lượng, đồng bộ và giá cả hợp lý;
- Mối quan hệ với nhà cung cấp được duy trì ổn định đảm bảo vị thế cạnh tranh lâu dài;
- Nhiệm vụ mua sắm được phân công hợp lý, đúng chức năng;
- Số lượng và chủng loại, quy cách, thời gian giao nhận hàng được kiểm tra và nắm bắt cụ thể;
- Đáp ứng được kế hoạch đã xây dựng, xuất nhập vật tư đúng chất lượng;
- Các số liệu về vật tư xuất kho được nắm bắt cụ thể về số lượng, chủng loại;
- Kiểm tra đúng số lượng, chủng loại vật tư, nguyên liệu xuất kho;
- Thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận định, đánh giá, tính toán, thống kê;
- Lập kế hoạch vật tư, nguyên liệu;
- Thiết lập mối quan hệ nhà phân phối vật tư nguyên liệu;
- Cung ứng vật tư;
- Sử dụng máy tính;
- Quản lý kho vật tư, nguyên liệu.

2. Kiến thức

- Phương pháp tính toán chỉ tiêu nguyên vật liệu cần mua sắm;
- Nghiệp vụ cung ứng vật tư;
- Phương pháp tổ chức sản xuất;
- Phương pháp thống kê dữ liệu vật tư nhập kho.

- Đặc điểm, tính chất nguyên liệu;
- Phương pháp thống kê vật tư, nguyên liệu xuất kho;
- Phương pháp quản lý kho;
- Thời gian thực hiện theo định mức;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng định mức sử dụng nguyên vật liệu cần mua sắm;
- Các tài liệu về kế hoạch sản xuất;
- Mẫu vật tư, nguyên vật liệu;
- Sổ ghi chép, máy vi tính, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, sổ ghi chép;
- Danh mục hàng hóa, vật tư, nguyên liệu, hợp đồng mua bán.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Kế hoạch mua sắm vật tư được lập kịp thời, đúng quy cách, đúng chất liệu, đảm bảo số lượng, đồng bộ và giá cả hợp lý	Kiểm tra trực tiếp bảng định mức sử dụng nguyên vật liệu và kết quả lập kế hoạch cần mua sắm
Mối quan hệ với nhà cung cấp được duy trì ổn định đảm bảo vị thế cạnh tranh lâu dài	Quan sát kỹ năng giao tiếp và hợp đồng mua bán
Nhiệm vụ mua sắm được phân công hợp lý, đúng chức năng	Kiểm tra bảng phân công người mua sắm vật tư, nguyên liệu
Kiểm tra và nắm bắt cụ thể về số lượng và chủng loại, quy cách, thời gian giao nhận hàng	Kiểm tra trực tiếp bảng liệt kê mua hàng và hợp đồng mua bán
Đáp ứng được kế hoạch đã xây dựng, nhập vật tư đồng bộ kịp thời đúng chất lượng	Kiểm tra trực tiếp kế hoạch và bảng liệt kê nhập vật tư
Các số liệu về vật tư xuất kho được nắm bắt cụ thể về số lượng, chủng loại	Kiểm tra sổ sách, chủng loại vật tư xuất kho
Kiểm tra đúng số lượng, chủng loại vật tư, nguyên liệu xuất kho	Kiểm tra sổ sách, chủng loại vật tư xuất kho
Đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường nơi làm việc	Kiểm tra trực tiếp và thường xuyên hiện trạng các dụng cụ, vật tư
Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ	Kiểm tra kết quả báo cáo định kỳ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Điều hành sản xuất nhằm xác định được các trở ngại trong sản xuất để khắc phục, tạo thu nhập ổn định cho người lao động, sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao. Điều hành sản xuất bao gồm các bước công việc sau: Xác định hoạt động sản xuất; tính toán sản phẩm; phân tích các nguyên nhân gây hư hỏng; đề ra giải pháp khắc phục; tổ chức thực hiện.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nội dung công việc được xác định cụ thể, đầy đủ và chính xác;
- Định mức lao động, mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu... được xác định chính xác;
- Sản phẩm sản xuất trong vụ, trong năm, trên đơn vị diện tích được dự tính tương đối chính xác;
- Năng suất lao động được tính chính xác;
- Quá trình sản xuất được phân tích chuẩn xác;
- Xác định được các trở ngại chính trong quá trình sản xuất làm ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Các giải pháp đưa ra phải hợp lý, phù hợp điều kiện nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Tổ chức tạo việc làm ổn định cho người lao động, tăng thu nhập cho người lao động;
- Đạt năng suất và chất lượng sản phẩm đem lại hiệu quả kinh tế cao;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích hoạt động sản xuất;
- Xác định sản lượng;
- Xác định năng suất;
- Phân tích, tổng hợp;
- Sử dụng máy tính;
- Chọn lọc, xử lý tình huống và đưa ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả;
- Tổ chức và quản lý sản xuất.

2. Kiến thức

- Phương pháp tổ chức và điều hành sản xuất;
- Biện pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Quy trình sản xuất và quản lý quy trình;
- Phương pháp tổ chức và quản lý sản xuất;
- Tin học văn phòng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất, sổ tay ghi chép và máy tính;
- Quy trình sản xuất, biểu mẫu phân tích hoạt động sản xuất, biểu mẫu để ghi các khó khăn trở ngại và tài liệu kỹ thuật;
- Bảng định mức lao động, vật tư nguyên liệu dùng trong sản xuất;
- Tài liệu tiến bộ kỹ thuật để cải thiện năng suất, chất lượng;
- Tài liệu tổ chức và quản lý sản xuất;
- Kế hoạch sản xuất.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nội dung công việc được xác định cụ thể, đầy đủ và chính xác	Kiểm tra bảng kế hoạch công việc trong quy trình sản xuất
Định mức lao động, mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu... được xác định chính xác	Kiểm tra bảng định mức lao động, vật tư nguyên liệu dùng trong sản xuất
Sản phẩm sản xuất trong vụ, trong năm, trên đơn vị diện tích được dự tính tương đối chính xác	Kiểm tra bảng dự tính sản lượng trong vụ, trong năm và thống kê sản lượng của vụ trước, năm trước
Tính chính xác công lao động cần thiết để đạt sản lượng trong vụ, trong năm	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người người lao động
Quá trình sản xuất được liệt kê cụ thể, khoa học	Kiểm tra biểu mẫu phân tích hoạt động sản xuất
Xác định được các trở ngại chính trong quá trình sản xuất làm ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm	Kiểm tra biểu mẫu ghi các khó khăn trở ngại trong quá trình sản xuất
Các giải pháp đưa ra phải hợp lý, phù hợp điều kiện nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Kiểm tra trực tiếp các giải pháp đề xuất
Các giải pháp đưa ra phải hợp lý, phù hợp điều kiện nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Kiểm tra trực tiếp hiệu quả của công việc và năng suất, chất lượng sản phẩm
Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường nơi làm việc	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA XÂY DỰNG CÁC CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật nhằm phân tích sự ảnh hưởng của các chỉ tiêu này đến năng suất cây đậu, đỗ. Tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật bao gồm các bước công việc sau: tham gia thảo luận, phân tích tìm các chỉ tiêu kỹ thuật, tham gia xác định và phân tích sự ảnh hưởng của các chỉ tiêu kỹ thuật đến năng suất cây đậu, đỗ, tham gia đánh giá năng lực các thiết bị, dụng cụ và tay nghề người lao động, cập nhật và lưu trữ hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chỉ tiêu ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển của cây đậu, đỗ được tìm hiểu, thảo luận và phân tích chính xác;
- Phân tích các thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được xác định phải phù hợp với từng giai đoạn phát triển của cây đậu, đỗ;
- Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu cần kiểm soát được thảo luận, phân tích và đánh giá đúng về sự phù hợp hay không phù hợp một cách cẩn thận và nghiêm túc;
- Thông số kỹ thuật của các chỉ tiêu không phù hợp phải được xác định lại năng lực các thiết bị, dụng cụ và tay nghề người lao động được đánh giá đúng về việc đáp ứng các chỉ tiêu kỹ thuật đã đề ra;
- Năng lực của người lao động được đánh giá đúng về kiến thức và tay nghề;
- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kỹ năng thảo luận nhóm;
- Xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật ảnh hưởng đến năng suất đậu, đỗ;
- Phân tích, tổng hợp các chỉ tiêu chủ yếu tác động đến năng suất đậu, đỗ;
- Đánh giá hiệu quả của các trang thiết bị trong sản xuất.

2. Kiến thức

- Sinh lý thực vật;
- Đặc điểm sinh học của các giống đậu, đỗ;
- Chỉ tiêu kỹ thuật trên toàn cơ sở sản xuất;
- Các thông tin cần lưu hồ sơ về quá trình tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật;
- An toàn lao động bảo vệ môi trường.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hồ sơ về thiết bị trên toàn cơ sở sản xuất đậu, đỗ;
- Tài liệu về các chỉ tiêu kỹ thuật của doanh nghiệp;
- Tài liệu về dụng cụ, người lao động trên toàn cơ sở sản xuất đậu, đỗ;
- Hồ sơ lưu trữ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Các chỉ tiêu ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển của cây đậu, đỗ phải được tìm, thảo luận và phân tích chính xác	Kiểm tra trực tiếp kết quả các chỉ tiêu xây dựng
Các thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được xác định phải phù hợp với từng giai đoạn phát triển của cây đậu, đỗ	Kiểm tra trực tiếp từng thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu
Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu cần kiểm soát được thảo luận, phân tích và đánh giá đúng về sự phù hợp hay không phù hợp một cách cẩn thận và nghiêm túc	Kiểm tra trực tiếp từng thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu
Năng lực của người lao động được đánh giá đúng về kiến thức và tay nghề	Kiểm tra trực tiếp kiến thức và tay nghề của từng lao động
Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật	Kiểm tra thường xuyên mức độ cập nhật của hồ sơ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN CƠ SỞ CỦA DOANH NGHIỆP

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở của doanh nghiệp nhằm khẳng định được thương hiệu sản phẩm của đơn vị sản xuất. Tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở của doanh nghiệp bao gồm các bước công việc sau: Tham gia thảo luận, phân tích, xây dựng các chỉ tiêu chất lượng; xây dựng các thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu chất lượng; đánh giá sự chấp nhận của thị trường; đăng ký và công bố chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp; cập nhật và lưu trữ hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được tìm, thảo luận và phân tích kỹ; được thể hiện đầy đủ về các phương diện: cảm quan và vệ sinh môi trường;
- Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được xây dựng dựa trên cơ sở: công nghệ, thiết bị, điều kiện môi trường sản xuất;
- Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được xác định phải tham khảo các tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn của một số doanh nghiệp có cùng công nghệ; phải phù hợp với công nghệ, thiết bị, điều kiện sản xuất, năng lực quản lý của doanh nghiệp;
- Sản phẩm được gửi mẫu phân tích đến cơ sở có trách nhiệm để xác nhận chất lượng;
- Chất lượng sản phẩm được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền để được chứng nhận về chất lượng và được công bố chất lượng với các bên có liên quan;
- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở;
- Quảng bá thương hiệu sản phẩm;
- Thiết lập và xây dựng hệ thống phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích và tổng hợp nhanh các ý kiến;
- Xác định các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm;
- Phối hợp với các bộ phận có liên quan để tìm ra chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm, thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu chất lượng;
- Giao tiếp với các bên liên quan trong điều tra khảo sát và xử lý số liệu;
- Thực hiện quy trình đăng kiểm chất lượng và công bố chất lượng;
- Cập nhật thông tin và lưu trữ hồ sơ có hệ thống.

2. Kiến thức

- Các loại chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm và tiêu chuẩn cơ sở của doanh nghiệp;
- Quy trình sản xuất và yêu cầu kỹ thuật trồng cây đậu, đỗ;

- Tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn của một số doanh nghiệp sản xuất đậu, đỗ;
- Thông số kỹ thuật công nghệ, thiết bị sản xuất;
- Phương pháp điều tra khảo sát người tiêu dùng, phương pháp xử lý số liệu theo thống kê;
- Quy trình đăng kiểm và công bố chất lượng;
- Các thông tin cần lưu hồ sơ về quá trình tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở;
- Maketing.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu Tiêu chuẩn Việt Nam về trồng cây đậu, đỗ; tiêu chuẩn của một số cơ sở sản xuất cây đậu, đỗ;
- Hồ sơ về quản lý của doanh nghiệp;
- Tài liệu về quy trình được xác nhận chất lượng và công bố chất lượng;
- Hồ sơ lưu trữ;
- Biên bản thảo luận, phòng cùng các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc thảo luận;
- Tài liệu về quy trình sản xuất của doanh nghiệp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được thể hiện đầy đủ về các phương diện: cảm quan và vệ sinh môi trường	Kiểm tra thực tế hồ sơ lưu trữ
Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm được xây dựng dựa trên cơ sở: công nghệ, thiết bị, điều kiện môi trường sản xuất...	Kiểm tra thực tế hồ sơ lưu trữ
Thông số kỹ thuật cho từng chỉ tiêu được xác định	Kiểm tra thực tế
Sản phẩm được gửi mẫu phân tích đến cơ sở có trách nhiệm để xác nhận chất lượng	Kiểm tra thực tế
Chất lượng sản phẩm được chứng nhận về chất lượng và được công bố chất lượng với đối tác, với thị trường, với các nơi có liên quan	Kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về quá trình tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở	Kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Thiết lập và xây dựng hệ thống phân phối và tiêu thụ sản phẩm	Kiểm tra hồ sơ lưu trữ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA XÂY DỰNG ĐỊNH MỨC CỦA DOANH NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia xây dựng định mức của doanh nghiệp nhằm quản lý sản xuất có hiệu quả. Tham gia xây dựng định mức của doanh nghiệp bao gồm các bước công việc sau: Thu thập các chỉ tiêu kỹ thuật về từng nội dung; xác định nội dung cần xây dựng định mức; lập dự trù định mức tiêu hao vật tư; cập nhật và lưu trữ hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thu thập và xử lý tài liệu;
- Nội dung cần xây dựng định mức được liệt kê đầy đủ, chi tiết;
- Các chỉ tiêu kỹ thuật của từng nội dung cần xây dựng định mức được thu thập đầy đủ trong 5 năm gần nhất và cập nhật;
- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về định mức;
- Định mức tiêu hao vật tư cho từng nội dung được xây dựng chi tiết, sát với từng nội dung và sát với thực tế;
- Triển khai áp dụng, kiểm tra đánh giá thực tế;
- Hiệu chỉnh định mức lao động cho phù hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập, thống kê phân tích và tổng hợp hệ thống số liệu trong các năm, các thời kỳ;
- Lựa chọn các nội dung xây dựng định mức;
- Thu thập các thông tin về chỉ tiêu kỹ thuật;
- Sử dụng máy tính;
- Kỹ năng lập dự trù định mức vật tư trong trồng cây đậu, đỗ;
- Cập nhật đầy đủ, chính xác và rõ ràng các thông tin và lưu trữ hồ sơ cẩn thận.

2. Kiến thức

- Quy trình kỹ thuật trồng cây đậu, đỗ;
- Thông tin về giá cả thị trường các vật tư trong đậu, đỗ;
- Môi trường lao động;
- Tin học văn phòng và soạn thảo văn bản;
- Phương pháp tính định mức tiêu hao vật tư;
- Các thông tin cần lưu hồ sơ về định mức.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ ghi chép, máy tính;
- Tài liệu về quy trình kỹ thuật trồng cây đậu, đỗ;
- Tài liệu về các thông số kỹ thuật của các vật tư trong trồng đậu, đỗ;
- Hồ sơ lưu trữ về định mức của doanh nghiệp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thu thập tài liệu và xử lý tài liệu	- Theo dõi và kiểm tra thu thập
Lựa chọn các nội dung xây dựng định mức	- Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Thu thập các thông tin về chỉ tiêu kỹ thuật của các doanh nghiệp	- Kiểm tra hồ sơ thu thập, tài liệu tham khảo
Kỹ năng lập dự trù định mức vật tư trong trồng cây đậu, đỗ	- Quan sát thực tế
Cập nhật đầy đủ, chính xác và rõ ràng các thông tin và lưu trữ hồ sơ cẩn thận	- Theo dõi quá trình thực hiện và kiểm tra sổ theo dõi, hồ sơ lưu trữ
Triển khai áp dụng, kiểm tra đánh giá thực tế	- Theo dõi định mức lao động và quá trình thực hiện của người lao động
Hiệu chỉnh định mức lao động cho phù hợp	- So sánh kết quả thu được khi triển khai áp dụng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia đánh giá môi trường làm việc để biết được cơ sở hạ tầng, điều kiện vật chất có đáp ứng được người lao động hay không. Tham gia đánh giá môi trường làm việc bao gồm các bước công việc sau: Tham gia đánh giá về điều kiện cơ sở hạ tầng; Các thông số của môi trường; Mức độ không an toàn trong sản xuất; Điều kiện vật chất và tinh thần của người lao động; Sự thỏa mãn của người lao động; Cập nhật hồ sơ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống văn bản hướng dẫn được thu thập đầy đủ;
- Đánh giá trung thực, chính xác và theo quy định về điều kiện cơ sở hạ tầng (không gian làm việc, kho tàng...);
- Các thông số của môi trường (độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng, tiếng ồn, khói bụi, nồng độ hóa chất độc hại trong môi trường...) được xác định và đánh giá đầy đủ, chính xác, trung thực, theo quy định;
- Các yếu tố trực tiếp gây mất an toàn cho người lao động (tai nạn lao động có thể xảy ra trên toàn nhà máy, côn trùng, động vật cắn...) phải xác định đầy đủ, chính xác và được đánh giá trung thực, chính xác, theo quy định;
- Người lao động phải được xác định, kiểm tra đầy đủ, chính xác và được đánh giá trung thực, chính xác, theo quy định về điều kiện vật chất và tinh thần (tiền lương, các chế độ chính sách, kỷ luật, khen thưởng, điều kiện vui chơi, giải trí...);
- Sự thỏa mãn của người lao động phải được điều tra, khảo sát theo phương pháp phát phiếu điều tra hoặc phỏng vấn trực tiếp; tiêu chí đánh giá phải tùy theo vị trí của người lao động; kết quả điều tra phải được phản ánh trung thực;
- Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về đánh giá môi trường làm việc;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Đảm bảo vệ sinh môi trường nơi làm việc;
- Viết báo cáo thường xuyên và báo cáo định kỳ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá được sự đáp ứng hay không đáp ứng về điều kiện cơ sở hạ tầng cho người lao động;
- Xác định được các thông số của môi trường;
- Kiểm tra đúng các yếu tố trực tiếp gây mất an toàn cho người lao động;
- Xác định được điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động;
- Thực hiện được việc điều tra, khảo sát về sự thỏa mãn của người lao động;

- Đánh giá được sự đáp ứng hay không đáp ứng về thông số của môi trường, mức độ an toàn trong sản xuất, điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động, sự thỏa mãn cho người lao động;
- Cập nhật đầy đủ, chính xác và rõ ràng các thông tin và lưu trữ hồ sơ cẩn thận.

2. Kiến thức

- Yêu cầu về cơ sở hạ tầng, thông số của môi trường;
- Nêu được yêu cầu an toàn, điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động;
- Phương pháp xác định các thông số của môi trường;
- Phương pháp đánh giá các mức độ không an toàn trong sản xuất;
- Phương pháp điều tra khảo sát sự thỏa mãn của người lao động.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về yêu cầu cơ sở hạ tầng cho người lao động;
- Tài liệu về yêu cầu các thông số của môi trường cho người lao động;
- Tài liệu về phương pháp xác định các thông số của môi trường;
- Tài liệu về yêu cầu an toàn cho người lao động;
- Tài liệu về phương pháp đánh giá mức độ không an toàn trong sản xuất;
- Tài liệu về yêu cầu điều kiện vật chất và tinh thần cho người lao động;
- Hồ sơ điều tra khảo sát, phiếu điều tra khảo sát, sổ ghi chép;
- Hồ sơ lưu trữ về việc đánh giá môi trường làm việc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hệ thống văn bản hướng dẫn được thu thập đầy đủ	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Điều kiện cơ sở hạ tầng được đánh giá trung thực, chính xác và theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Các thông số của môi trường được xác định và đánh giá đầy đủ, chính xác, trung thực, theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Các yếu tố trực tiếp gây mất an toàn cho người lao động phải xác định và được đánh giá đầy đủ, trung thực, chính xác, theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Các điều kiện vật chất và tinh thần của người lao động phải được xác định, kiểm tra và được đánh giá trung thực, chính xác, theo quy định	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Sự thỏa mãn của người lao động phải được điều tra, khảo sát; kết quả điều tra phải được phản ảnh trung thực	Theo dõi và kiểm tra hồ sơ lưu trữ
Hồ sơ phải được cập nhật và lưu đầy đủ, chính xác về đánh giá quá trình và kết quả sản xuất	Kiểm tra các thông tin hồ sơ lưu trữ
Kỹ năng xác định thông số của môi trường, đánh giá môi trường làm việc, lưu trữ hồ sơ thành thạo	Theo dõi quá trình thực hiện và kiểm tra hồ sơ lưu trữ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐÚC RÚT KINH NGHIỆM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Đúc rút kinh nghiệm là công việc đánh giá những mặt được và chưa được trong quá trình làm việc, từ đó rút ra kinh nghiệm cho bản thân và chia sẻ với mọi người. Bao gồm các bước: Tổng hợp kiến thức chuyên môn, tổng hợp kỹ năng nghề nghiệp, rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tổng hợp chi tiết kiến thức của nghề trồng đậu, đỗ;
- Tổng hợp chi tiết các kỹ năng của nghề trồng đậu, đỗ;
- Đánh giá khách quan kiến thức chuyên môn của bản thân;
- Đánh giá khách quan tay nghề bản thân;
- Nhận định chính xác những thành công và thất bại trong quá trình làm việc;
- Rút kinh nghiệm cho bản thân;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá;
- Phán đoán và lựa chọn;
- Viết báo cáo;
- Kỹ năng giao tiếp.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật trồng đậu, đỗ;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Sổ tay thực hành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu chuyên môn;
- Các tài liệu liên quan khác;
- Giấy, bút;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề.
- Tài liệu về kỹ năng giao tiếp;
- Các thông tin tích lũy kinh nghiệm thực tiễn.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tổng hợp chi tiết kiến thức của nghề trồng đậu, đỗ	Báo cáo chuyên đề
Tổng hợp chi tiết các kỹ năng của nghề trồng đậu, đỗ	Báo cáo chuyên đề
Đánh giá khách quan kiến thức chuyên môn của bản thân	Thi vấn đáp, viết hoặc test nhanh
Đánh giá khách quan tay nghề bản thân	Thi tay nghề
Nhận định chính xác những thành công và thất bại trong quá trình làm việc	Bài tiểu luận hoặc báo cáo nhỏ.
Rút kinh nghiệm cho bản thân	Viết báo cáo
Viết báo cáo kết quả thực hiện	Kiểm tra báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TRAO ĐỔI VỚI ĐỒNG NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Trao đổi với đồng nghiệp giúp mở mang thêm kiến thức và rút ra những bài học cho bản thân, bao gồm các bước: Đặt vấn đề cần trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp, lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đối tượng cần trao đổi: là người hoạt động trong nghề, có nhiều kinh nghiệm, có chuyên môn nghiệp vụ và có những thành công nhất định;
- Xác định nội dung trao đổi: các vấn đề xoay quanh nghề trồng đậu, đỗ;
- Phương pháp trao đổi: đơn giản, dễ hiểu;
- Xác định vị trí, địa điểm và thời gian trao đổi: thuận tiện cho cả hai bên;
- Đặt vấn đề ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu;
- Nêu rõ ràng, chính xác, khách quan những kinh nghiệm bản thân trong nghề nghiệp;
- Lắng nghe, ghi chép đầy đủ ý kiến của đồng nghiệp;
- Đánh giá, nhận xét khách quan các ý kiến của đồng nghiệp;
- Thu nhập được thông tin mới sau khi trao đổi;
- Bổ sung kiến thức, kinh nghiệm cho bản thân và đồng nghiệp;
- Đánh giá mặt được và chưa được trong quá trình trao đổi kinh nghiệm;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết, phân tích, phán đoán và lựa chọn;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Nghe và ghi chép;
- Viết báo cáo.

2. Kiến thức

- Chuyên sâu nghề nghiệp;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Vốn sống xã hội;
- Đặc điểm tâm sinh lý của con người;
- Các tính cách thường có của con người.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về tâm - sinh lý của con người
- Tài liệu về kỹ năng giao tiếp
- Các thông tin trong quá trình trao đổi kinh nghiệm
- Giấy, bút, sổ sách.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xác định đúng đối tượng cần trao đổi	Đối chiếu danh sách người có uy tín trong nghề và lĩnh vực liên quan
Xác định nội dung cần trao đổi	Kiểm tra báo cáo
Phương pháp trao đổi	Kiểm tra trực tiếp phương pháp của người thực hiện với người được trao đổi có phù hợp không
Xác định vị trí, địa điểm và thời gian cần trao đổi	Kiểm tra trực tiếp không gian, thời gian của người thực hiện với người được trao đổi có phù hợp không
Đặt vấn đề ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Nêu rõ ràng, chính xác, khách quan những kinh nghiệm bản thân trong nghề nghiệp	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Lắng nghe, ghi chép đầy đủ ý kiến của đồng nghiệp	Kiểm tra sổ ghi chép
Đánh giá, nhận xét khách quan các ý kiến của đồng nghiệp	Viết báo cáo
Thu nhập được thông tin mới sau khi trao đổi	Báo cáo chuyên đề
Bổ sung kiến thức, kinh nghiệm cho bản thân và đồng nghiệp	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Đánh giá mặt được và chưa được trong quá trình trao đổi kinh nghiệm	Viết báo cáo hoặc báo cáo chuyên đề
Viết báo cáo kết quả thực hiện	Kiểm tra, đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CẬP NHẬT KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ MỚI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới là công việc quan trọng, giúp người lao động không bị tụt hậu trong nghề nghiệp, bao gồm các bước: Tìm hiểu kỹ thuật, công nghệ mới; phân tích khả năng áp dụng kỹ thuật công nghệ mới; thử nghiệm công nghệ mới; kết luận, áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Cập nhật đầy đủ, chính xác, thường xuyên thông tin kỹ thuật công nghệ mới;
- Nguồn thông tin rõ ràng;
- Lựa chọn những kỹ thuật, công nghệ phù hợp với nghề nghiệp;
- Phân tích chính xác, khách quan khả năng áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở;
- Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ;
- Kết luận chính xác và đầy đủ quá trình thực hiện;
- Đánh giá khách quan kết quả đạt được;
- Kịp thời áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn đạt hiệu quả;
- Chủ động cải tiến kỹ thuật công nghệ cho phù hợp với thực tế sản xuất;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết, phân tích, phán đoán và lựa chọn;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Tiếp cận công nghệ.

2. Kiến thức

- Chuyên sâu nghề nghiệp;
- Các công nghệ mới;
- Kỹ thuật trồng đậu, đỗ;
- Luật sở hữu trí tuệ.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sách, báo, tạp chí, internet;
- Giấy, bút;
- Tài liệu cập nhật về kỹ thuật;
- Tài liệu công nghệ mới;
- Tiêu chuẩn kỹ năng nghề;
- Trang thiết bị để áp dụng quy trình.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Cập nhật đầy đủ, chính xác, thường xuyên thông tin kỹ thuật công nghệ mới	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Nguồn thông tin rõ ràng	- Kiểm tra nguồn gốc thông tin
Lựa chọn những kỹ thuật, công nghệ phù hợp với nghề nghiệp	Đánh giá thực tế các kỹ thuật, công nghệ mới
Phân tích chính xác, khách quan khả năng áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới tại cơ sở	So sánh hiệu quả của công nghệ mới với công nghệ đang sử dụng Đánh giá xem tiềm lực của cơ sơ sản xuất có thể ứng dụng được công nghệ mới không
Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ	Kiểm tra, giám sát, đối chiếu với luật sở hữu trí tuệ
Kết luận chính xác và đầy đủ quá trình thực hiện	Kiểm tra giám sát quá trình thực hiện Kiểm tra số liệu, so sánh với kết quả trước khi sử dụng công nghệ mới
Đánh giá khách quan kết quả đạt được	Đánh giá thực tế kết quả
Kịp thời áp dụng kỹ thuật, công nghệ mới vào thực tiễn đạt hiệu quả	Kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện
Chủ động cải tiến kỹ thuật công nghệ cho phù hợp với thực tế sản xuất	Đánh kết quả thực tế, so sánh với kết quả trước khi cải tiến
Viết báo cáo kết quả thực hiện	Kiểm tra báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT LẬP MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết lập mối quan hệ với các bộ phận liên quan nhằm tạo sự thông suốt trong công việc, bao gồm các bước công việc sau: Xác định các bộ phận liên quan, phân tích mối liên hệ của công việc với các bộ phận liên quan, tạo mối liên hệ với các bộ phận liên quan, duy trì mối liên hệ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tìm hiểu nhiệm vụ, chức năng các bộ phận liên quan trong và ngoài doanh nghiệp;
- Tìm hiểu số lượng lao động, giới tính và độ tuổi trong từng bộ phận phòng ban;
- Tìm hiểu năng lực của các bộ phận liên quan;
- Xác định rõ các lĩnh vực hợp tác;
- Thiết lập mối quan hệ xã hội và hợp đồng kinh tế kỹ thuật;
- Các nội dung trong hợp đồng được thực hiện đầy đủ, chi tiết, rõ ràng;
- Xác định được mặt được và chưa được của kết quả hợp tác;
- Tuân thủ nội quy môi trường nơi làm việc;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kỹ năng lắng nghe;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Kỹ năng làm việc nhóm.

2. Kiến thức

- Chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận liên quan;
- Đặc điểm tâm sinh lý của con người;
- Kiến thức chuyên ngành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách các bộ phận liên quan;
- Tài liệu về chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận liên quan;
- Giấy, bút, biên bản hợp tác;
- Tài liệu về kỹ năng giao tiếp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tìm hiểu nhiệm vụ, chức năng các bộ phận liên quan trong và ngoài doanh nghiệp	Kiểm tra thông tin của các bộ phận liên quan
Tìm hiểu số lượng lao động, giới tính và độ tuổi trong từng bộ phận phòng ban	Đối chiếu với hồ sơ nhân sự của các đơn vị
Tìm hiểu năng lực của các bộ phận liên quan	Đánh giá các kết quả đã đạt được; Các công việc đang triển khai
Xác định rõ các lĩnh vực hợp tác	Đối chiếu với kế hoạch hợp tác
Thiết lập mối quan hệ xã hội và hợp đồng kinh tế kỹ thuật	Kiểm tra các biên bản ghi nhớ và các hợp đồng giao dịch
Các nội dung trong hợp đồng được thực hiện đầy đủ, chi tiết, rõ ràng	Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện hợp đồng
Xác định được mặt được và chưa được của kết quả hợp tác	Đánh giá thực tế kết quả hợp tác
Đúc rút kinh nghiệm	Kiểm tra báo cáo hoặc báo cáo chuyên đề

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA LỚP TẬP HUẤN CHUYÊN MÔN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia lớp tập huấn chuyên môn để nâng cao tay nghề, bao gồm các bước công việc sau: Chuẩn bị tài liệu học tập chuyên môn; nghiên cứu tài liệu; tham gia lớp tập huấn; dự kiểm tra đợt tập huấn; viết báo cáo, thu hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đăng ký lớp học phù hợp với nội dung người học cần nâng cao trình độ;
- Chuẩn bị đầy đủ nội dung phục vụ cho học tập chuyên môn theo kế hoạch;
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch học tập;
- Tiếp thu đầy đủ nội dung học tập theo yêu cầu của đợt tập huấn;
- Tự nghiên cứu, học tập để củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn;
- Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra;
- Định hướng thay đổi trong thời gian tới;
- Tuân thủ nội quy nơi làm việc;
- Viết báo cáo thu hoạch.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kỹ năng lắng nghe;
- Kỹ năng giao tiếp;
- Kỹ năng làm việc nhóm.

2. Kiến thức

- Thông tin về lớp bồi dưỡng;
- Kiến thức về nghiệp vụ chuyên môn;
- Phương pháp đánh giá bản thân.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tờ rơi;
- Bảng đăng ký, bút;
- Sách, vở, bút, tài liệu học tập;
- Ghi âm, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đăng ký lớp học phù hợp với nội dung người học cần nâng cao trình độ	Kiểm tra kế hoạch của đợt tập huấn
Chuẩn bị đầy đủ nội dung phục vụ cho học tập chuyên môn theo kế hoạch	Kiểm tra tài liệu tập huấn
Thực hiện nghiêm túc kế hoạch học tập	Kiểm tra lịch tham gia tập huấn
Tiếp thu đầy đủ nội dung học tập theo yêu cầu của đợt tập huấn	Kiểm tra, theo dõi trong quá trình tập huấn
Tự nghiên cứu, học tập để củng cố và nâng cao kiến thức chuyên môn	Làm bài kiểm tra
Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra	Kiểm tra số bài kiểm tra
Định hướng thay đổi trong thời gian tới	Báo cáo chuyên đề
Tuân thủ nội quy nơi làm việc	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định nơi tập huấn
Viết báo cáo thu hoạch	Đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM QUAN MÔ HÌNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sau khi tham gia các lớp tập huấn cần có buổi đi tham quan các mô hình điển hình tiên tiến để các học viên có thể học tập. Tham quan mô hình bao gồm các bước công việc sau: Lựa chọn mô hình; lên kế hoạch tham quan; tham quan thực tế; đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lựa chọn các mô hình đậu, đỗ điển hình, thuận tiện đi lại, chi phí thấp;
- Xây dựng kế hoạch tham quan mô hình;
- Mục tiêu tham quan được xác định đầy đủ trước khi đi tham quan;
- Liệt kê đầy đủ các vấn đề cần trao đổi ra giấy trước khi đi tham quan;
- Gọi điện thoại đến chủ mô hình hoặc đến gặp trực tiếp để liên hệ;
- Các loại phương tiện được chuẩn bị đầy đủ, tốt;
- Lắng nghe, ghi chép đầy đủ thông tin chủ vườn báo cáo;
- Các vấn đề cần trao đổi được đưa ra thảo luận kỹ trong quá trình tham quan;
- Tiếp thu và học tập những tiến bộ khoa học kỹ thuật để cải thiện năng suất đậu, đỗ;
- Rút kinh nghiệm cho bản thân;
- Tuân thủ nội quy nơi thăm quan;
- Viết báo cáo thu hoạch.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thống kê, phân tích và ghi chép;
- Quan sát, lựa chọn;
- Giao tiếp;
- Điều khiển xe máy, xe đạp.

2. Kiến thức

- Các mô hình đậu, đỗ trong khu vực;
- Kỹ thuật đậu, đỗ;
- Các loại phương tiện giao thông.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, tờ rơi
- Điện thoại
- Xe máy, xe đạp
- Bảo hộ lao động

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Lựa chọn các mô hình đậu, đỗ điển hình, hiệu quả	Kiểm tra các mô hình đã lựa chọn; Đối chiếu với kế hoạch tham quan
Xây dựng kế hoạch tham quan mô hình	Kiểm tra kế hoạch tham quan
Mục tiêu tham quan được xác định đầy đủ trước khi đi tham quan	Kiểm tra trước khi đi tham quan
Liệt kê đầy đủ các vấn đề cần trao đổi ra giấy trước khi đi tham quan	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Gọi điện thoại đến chủ mô hình hoặc đến gặp trực tiếp để liên hệ	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Các loại phương tiện được chuẩn bị đầy đủ, tốt	Kiểm tra thực tế phương tiện, đi thử
Lắng nghe, ghi chép đầy đủ thông tin chủ vườn báo cáo	Theo dõi trong quá trình tham quan; Kiểm tra sổ ghi chép
Các vấn đề cần trao đổi được được ra thảo luận kỹ trong quá trình tham quan	Theo dõi, đánh giá trong quá trình tham quan
Tiếp thu và học tập những tiến bộ khoa học kỹ thuật để cải thiện năng suất đậu, đỗ và rút kinh nghiệm cho bản thân	Báo cáo chuyên đề
Tuân thủ nội quy nơi thăm quan	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định nơi thăm quan
Viết báo cáo thu hoạch	Kiểm tra, đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA THI TAY NGHỀ, NÂNG BẬC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia thi tay nghề để khẳng định hay đánh giá đúng bản thân. Tham gia thi tay nghề, nâng bậc bao gồm các bước công việc sau: Tự đánh giá trình độ chuyên môn, đăng ký dự thi, chuẩn bị thi, tham gia dự thi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đánh giá đúng khả năng, chuyên môn bản thân;
- Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký dự thi;
- Chuẩn bị đầy đủ lý thuyết chuyên môn;
- Rèn luyện tay nghề;
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị, vật tư cần thiết;
- Tuân thủ nội quy thi;
- Rút kinh nghiệm cho bản thân;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Viết mục tiêu, lập kế hoạch
- Phân tích, viết kết quả
- Đánh giá, lựa chọn, nhận xét

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch và tổ chức cuộc thi
- Tổ chức cuộc thi
- Thu thập thông tin, đánh giá vấn đề

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục mục tiêu, giấy bút
- Danh mục kết quả hoạt động
- Danh mục mục tiêu, cơ sở vật chất phục vụ, đối tượng thi,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Đánh giá đúng khả năng, chuyên môn bản thân	Tham gia thi thử, làm bài tet nhanh, làm các bài thực hành
Thực hiện đầy đủ các thủ tục đăng ký dự thi	Kiểm tra thủ tục đăng ký dự thi

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chuẩn bị đầy đủ lý thuyết chuyên môn	Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
Rèn luyện tay nghề	Kiểm tra thực hành
Đầy đủ dụng cụ, thiết bị, vật tư cần thiết	Kiểm tra dụng cụ vật tư, đối chiếu với danh mục dụng cụ vật tư cần có
Tuân thủ nội quy thi	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định thi
Rút kinh nghiệm cho bản thân	Kiểm tra báo cáo
Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định an toàn lao động và phòng chống cháy nổ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HƯỚNG DẪN NGƯỜI MỚI VÀO NGHỀ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Mở các lớp hướng dẫn người học về kỹ thuật trồng và chăm sóc đậu, đỗ cả về lý thuyết lẫn rèn luyện tay nghề. Hướng dẫn người mới vào nghề bao gồm các bước công việc sau: Lập kế hoạch đào tạo; tiếp nhận học viên; bồi dưỡng lý thuyết cơ bản; rèn tay nghề; kiểm tra tay nghề; đánh giá tay nghề.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xây dựng chương trình đào tạo;
- Lên kế hoạch chi tiết về chương trình, thời gian;
- Lựa chọn phương pháp đào tạo phù hợp với từng đối tượng;
- Tiếp nhận đầy đủ học viên theo danh sách đã đăng ký và được duyệt;
- Năng lực của người mới được đánh giá trung thực, khách quan;
- Lý thuyết chuyên môn đúng chương trình đề cương;
- Các công việc được liệt kê đầy đủ từ công việc dễ đến khó;
- Chỉ dẫn chi tiết từng công việc cho người mới;
- Kiểm tra, đánh giá tay nghề theo đúng tiêu chuẩn kỹ năng nghề;
- Xác định được mặt được và chưa được trong quá trình hướng dẫn người mới vào nghề;
- Tuân thủ nội quy môi trường nơi làm việc;
- Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;
- Viết báo cáo tổng kết.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá;
- Thống kê;
- Phân tích;
- Sử dụng các dụng cụ, máy tính;
- Nhận biết, phán đoán.

2. Kiến thức

- Quy trình trồng đậu, đỗ;
- Đặc điểm tâm sinh lý của con người.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, lý lịch của người mới;
- Danh mục các công việc;
- Các dụng cụ, vật tư trong trồng đậu, đỗ;
- Các thông tin trong quá trình hướng dẫn người mới vào nghề.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Xây dựng chương trình đào tạo	Kiểm tra khung chương trình đào tạo
Lên kế hoạch chi tiết về chương trình, thời gian	Kiểm tra chi tiết kế hoạch đào tạo
Lựa chọn phương pháp đào tạo phù hợp với từng đối tượng	Đánh giá thực tế phương pháp đào tạo cho từng đối tượng cụ thể
Tiếp nhận đầy đủ học viên theo danh sách đã đăng ký và được duyệt	Đối chiếu với danh sách đăng ký và được duyệt
Năng lực của người mới được đánh giá trung thực, khách quan	Kiểm tra đầu vào
Lý thuyết chuyên môn đúng chương trình đề cương	Đối chiếu với đề cương môn học lý thuyết
Các công việc được liệt kê đầy đủ từ công việc dễ đến khó	Đối chiếu đề cương môn học thực hành
Chỉ dẫn chi tiết từng công việc cho người mới	Quan sát, đánh giá quá trình dạy thực hành
Kiểm tra, đánh giá tay nghề theo đúng tiêu chuẩn kỹ năng nghề	Quan sát, đánh giá quá trình kiểm tra đánh giá tay nghề, đối chiếu với các tiêu chuẩn kỹ năng nghề
Xác định được mặt được và chưa được trong quá trình hướng dẫn người mới vào nghề	Báo các chuyên đề
Tuân thủ nội quy môi trường nơi làm việc	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định nơi làm việc
Đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ	Kiểm tra, giám sát đối chiếu với quy định an toàn lao động và phòng chống cháy nổ
Viết báo cáo tổng kết	Đánh giá báo cáo

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA KHẢO NGHIỆM GIỐNG ĐẬU, ĐỖ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia khảo nghiệm giống đậu, đỗ nhằm đưa được nhiều giống mới vào sản xuất, các bước công việc chính gồm: Thu thập số liệu về các giống đậu, đỗ; Chọn địa điểm khảo nghiệm; lên kế hoạch, chuẩn bị khảo nghiệm; thực hiện khảo nghiệm; tổng kết, đánh giá kết quả.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chọn địa điểm phù hợp với giống đậu, đỗ cần khảo nghiệm;
- Địa điểm mang tính đại diện;
- Chọn địa điểm thuận lợi cho việc thực hiện;
- Lên kế hoạch chi tiết, rõ ràng;
- Kế hoạch có tính khả thi;
- Sơ đồ bố trí thí nghiệm;
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật tư;
- Chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực;
- Thực hiện đầy đủ các bước trong quy trình khảo nghiệm;
- Đảm bảo độ chính xác cao;
- Tổng kết chính xác kết quả khảo nghiệm;
- Viết báo cáo kết quả thực hiện;
- Công bố kết quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn, ra quyết định;
- Tính toán, lập kế hoạch;
- Ghi chép, đo đếm, tổng hợp;
- Phân tích, đánh giá;
- Sử dụng máy tính và xử lý số liệu.

2. Kiến thức

- Yêu cầu ngoại cảnh đối với cây đậu, đỗ;
- Lập kế hoạch;
- Thí nghiệm đồng ruộng;
- Kỹ thuật trồng cây đậu, đỗ;
- Khảo nghiệm giống.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách các địa điểm trồng đậu, đỗ;
- Giấy, bút, máy tính;
- Dụng cụ, vật tư, nguồn nhân lực để khảo nghiệm;
- Các dụng cụ thiết bị theo dõi sự sinh trưởng, phát triển của cây đậu, đỗ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chọn địa điểm phù hợp với giống đậu, đỗ cần khảo nghiệm	Kiểm tra thực tế địa điểm khảo nghiệm
Địa điểm mang tính đại diện	Kiểm tra thực tế địa điểm khảo nghiệm
Chọn địa điểm thuận lợi cho việc thực hiện	Kiểm tra thực tế địa điểm khảo nghiệm
Lên kế hoạch chi tiết, rõ ràng	Kiểm tra, đánh giá kế hoạch thực hiện
Kế hoạch có tính khả thi	Kiểm tra, đánh giá kế hoạch thực hiện
Sơ đồ bố trí thí nghiệm	Kiểm tra sơ đồ thí nghiệm, đối chiếu với thực tế
Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, vật tư	Kiểm tra dụng cụ vật tư, đối chiếu với dự trù
Chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực	Kiểm tra thực tế nguồn nhân lực
Thực hiện đầy đủ các bước trong quy trình khảo nghiệm	Quan sát, theo dõi quá trình khảo nghiệm, đối chiếu với quy định khảo nghiệm giống đậu, đỗ
Đảm bảo độ chính xác cao	Theo dõi quá trình thực hiện, đối chiếu các quy định trong khảo nghiệm
Tổng kết chính xác kết quả khảo nghiệm	Đánh giá khách quan dựa trên các số liệu đo đếm được
Viết báo cáo kết quả thực hiện	Kiểm tra báo cáo
Công bố kết quả	Đối chiếu với kết quả khảo nghiệm

(Xem tiếp Công báo số 1093 + 1094)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng